

NGUYỄN HOÀNG HẬU (Tổng Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH (Chủ biên)
HOÀNG HOA – ĐỖ THANH HIÊN

Âm nhạc

10

BẢN MẪU



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

Đọc sách tại hoc10.vn

NGUYỄN HOÀNG HẬU (Tổng Chủ biên)

TẠ HOÀNG MAI ANH (Chủ biên)

HOÀNG HOA – ĐỖ THANH HIÊN

Âm nhạc

10

BẢN MẪU



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

Lời nói đầu

Các em học sinh thân mến!

Trải qua môn *Âm nhạc* trong 9 năm học, các em đã được trang bị kiến thức âm nhạc với các nội dung như: hát, nghe nhạc, đọc nhạc, lí thuyết âm nhạc, nhạc cụ, thường thức âm nhạc,... Môn *Âm nhạc* đã trở thành người bạn thân thiết, cùng các em chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc trong cuộc sống muôn màu.

Đến cấp Trung học phổ thông, Âm nhạc là môn học lựa chọn. Sách *Âm nhạc 10* được thực hiện với mong muốn mang lại cho các em sự hứng khởi trong những giờ học, nuôi dưỡng tình yêu âm nhạc, phát hiện và phát triển năng lực âm nhạc của mỗi học sinh. Cuốn sách được thiết kế khoa học, sinh động, giúp các em dễ tiếp cận với các nội dung, hoạt động, từ đó đạt hiệu quả cao trong học tập.

Chúc các em có những giờ học bổ ích, lí thú và luôn giữ tình yêu, cảm hứng với nghệ thuật âm nhạc!

Các tác giả

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Cuốn sách *Âm nhạc 10* có hai phần:

Phần 1: **Kiến thức chung**, gồm 8 chủ đề. Sau hoạt động mở đầu, các kiến thức được hình thành, luyện tập và vận dụng qua các mạch nội dung.

Phần 2: **Lựa chọn** (Hát hoặc Nhạc cụ), gồm 8 bài học.

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

● CÁC MẠCH NỘI DUNG



HÁT



NGHE NHẠC



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC



NHẠC CỤ



ĐỌC NHẠC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

● CÁC HOẠT ĐỘNG



MỞ ĐẦU



KIẾN THỨC MỚI



LUYỆN TẬP



VẬN DỤNG



Câu hỏi, bài tập



Trải nghiệm, khám phá

Giữ gìn sách sạch đẹp. Không viết, vẽ vào sách.



CHỦ ĐỀ 1

QUÊ HƯƠNG VIỆT NAM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca và sắc thái bài hát *Đến với con người Việt Nam tôi*; biết biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- **NGHE NHẠC:** Cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật trong nội dung bài hát *Giai điệu Tổ quốc*.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 1*; biết đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho các nhạc cụ gõ; biết ứng dụng đệm cho bài hát *Đến với con người Việt Nam tôi*.
- **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC:** Nhận biết được một số loại quãng và tính chất quãng.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Nêu được tên các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới (phần âm nhạc phương Tây).

**MỞ ĐẦU**

Thể hiện một số câu hát có sự xuất hiện tên của các vùng miền/ tỉnh/ thành phố trên đất nước Việt Nam.

**HÁT****ĐẾN VỚI CON NGƯỜI VIỆT NAM TÔI***Vui tươi, tự hào*

Nhạc và lời: Xuân Nghĩa

1. Nay bạn thân ơi năm châu bốn phương, Việt Nam đất nước chúng tôi xin chào.
 Ngày nào còn chìm trong khói bom, mà giờ đây cất cao lời ca
 vang. 2. Hà Nội Thủ đô con tim máu yêu, ngược xuôi phố
 ...nay bao nhiêu đổi thay, hoà theo sức
 4. Một ngày cha ông vang danh núi sông, một ngày đất
 ...xưa gieo trên đất nâu, giờ đây đã
 xá đã vui thêm nhiều. Tàu vào Nam rộn vang tiếng ca. Ngàn bàn
 sống với bao công trình. Từ bàn tay cùng nhau đắp xây. Để giờ
 nước đứng lên thanh bình. Ngày dựng xây cùng bao cánh tay. Ngày hôm
 hoá những thân lúa vàng. Gửi vào trong từng trang sách thơ. Nhìn tương
 1. tay vẫy nhau chào tương lai. Sài Gòn hôm...
 ...đây chúng tôi gọi mời.
 nay bước lên cùng anh em. 5. Mảnh đạn năm...
 ...lai trái tim mỉm cười.
 Hãy đến với những con người Việt Nam tôi, đến với quê
 hương đất nước thanh bình. Đến với tết đón giao thừa ngày ba



mười, với những chiến công mùa xuân năm ấy. Quê hương tôi
 đây đã sống hôm qua. Quê hương tôi đây vẫn sáng hôm nay.
 Quê hương tôi đây sẽ mãi mai sau.
 Vang danh non sông trái tim Việt Nam.

Bài hát *Đến với con người Việt Nam tôi* được nhạc sĩ Xuân Nghĩa sáng tác năm 2001. Âm nhạc mang lại những cảm xúc vui tươi, đầy mến thương với đất nước và con người Việt Nam. Lời ca cùng giai điệu thể hiện sự tự hào, cởi mở và tràn đầy sức trẻ.

Bài hát được chia thành hai đoạn với chất liệu âm nhạc khác nhau. Các đoạn nhạc được nhắc lại nhiều lần với lời ca và một phần giai điệu được thay đổi.

- **Đoạn 1:** từ đầu đến nhịp thứ 19 (*Này bạn thân ơi... trái tim mỉm cười*).
- **Đoạn 2:** từ nhịp thứ 19 đến hết (*Hãy đến với những... trái tim Việt Nam*).



Xác định số lần nhắc lại của các đoạn nhạc trong bài hát *Đến với con người Việt Nam tôi*.





GIẢI ĐIỆU TỔ QUỐC

(Trích lời 1, lời 2)

Trầm lắng, tha thiết

Nhạc và lời: Trần Tiến

Hơ... Hơ... Hưm...

Hưm... Tôi nghe giai điệu Tổ quốc tôi. Dịu
Tôi nghe giai điệu Tổ quốc tôi. Buồn

dàng trong tiếng ru hời. Tôi nghe giai điệu Tổ quốc tôi. Trầm
vui trong những câu Kiều. Tôi nghe giai điệu Tổ quốc tôi. Hùng

sâu trong tiếng đất trời. Tôi nghe trong lời yêu nhau. Tôi
thiêng trong tiếng chiêng đồng. Tôi nghe trong đoàn quân đi. Tôi

nghe trong lời tha thiết, phút hành quân mẹ tiễn đưa con. Giai điệu
nghe trong lời bảo tố, bốn nghìn năm đất nước gian nan. Giai điệu

nhớ, giai điệu thương theo suốt con đường. Và tôi yêu, và tôi
cháy, trong tình thương nước vô vàn.

hát, lời yêu thương, lời bỏng cháy, tháng ngày này. Đất nước

oi! Tổ quốc của chúng tôi. Và tôi... ..tôi. Hơ... ..tôi.

Nhạc sĩ Trần Tiên (sinh năm 1947) có phong cách sáng tác đa dạng và cá tính. *Giai điệu Tổ quốc* là bài ca mang đậm tính trữ tình. Một số ca khúc nổi tiếng khác của ông như: *Sắc màu, Tiếng trống Pa-ra-nung, Giấc mơ Chapi,...*

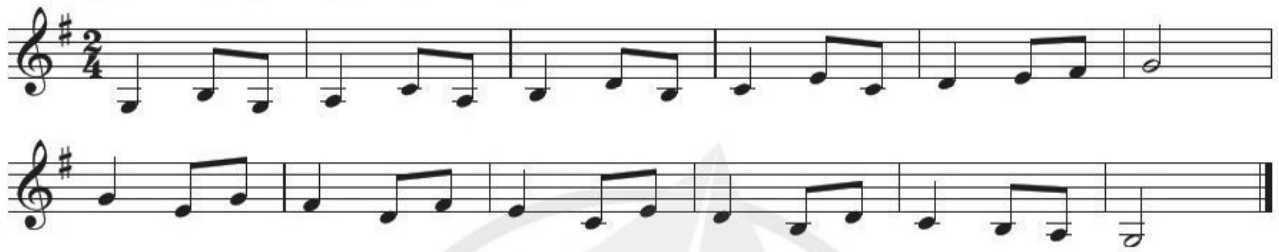


Hãy chọn và hát lại một câu hát mà em yêu thích trong bài *Giai điệu Tổ quốc*.



ĐỌC NHẠC

1. Luyện đọc quãng 2, quãng 3 với tiết tấu



2. Bài đọc nhạc số 1



- Giai điệu trong *Bài đọc nhạc số 1* được chia thành mấy câu?
- Thể hiện *Bài đọc nhạc số 1* kết hợp đánh nhịp.

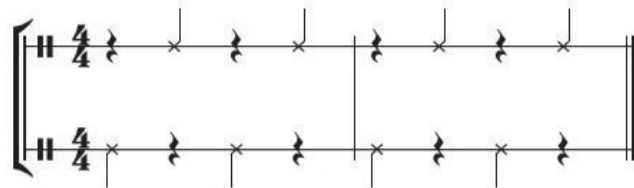


NHẠC CỤ

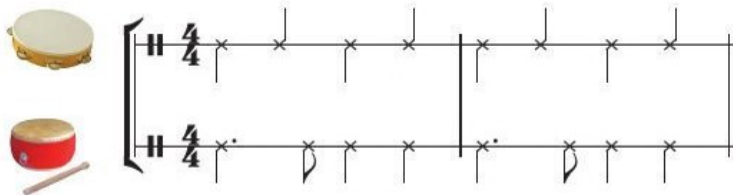
Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

- Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ.

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



– Ứng dụng đệm cho bài hát *Đến với con người Việt Nam tôi*.

- Mẫu tiết tấu 1 đệm cho đoạn 1.
- Mẫu tiết tấu 2 đệm cho đoạn 2.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

KHÁI QUÁT LỊCH SỬ ÂM NHẠC THẾ GIỚI

(Phần âm nhạc phương Tây)

Nghệ thuật âm nhạc cùng việc hình thành ngôn ngữ xuất hiện từ thuở sơ khai của loài người. Việc tìm ra các mốc thời gian khởi nguồn của âm nhạc gặp nhiều khó khăn hơn so với các loại hình nghệ thuật khác. Quá trình hình thành và phát triển của âm nhạc (phương Tây) có thể chia thành 9 giai đoạn như sau:



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

QUÃNG

1. Khái niệm

Quãng là sự kết hợp đồng thời hoặc nối tiếp của hai âm thanh trong âm nhạc, tạo nên khoảng cách giữa hai cao độ.

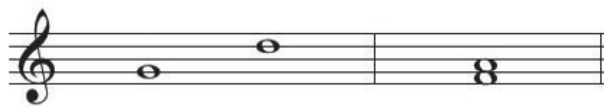
- Âm thấp là âm gốc, âm cao là âm ngọn.

2. Phân loại

- *Quãng đơn* là quãng được tạo nên trong phạm vi một quãng 8.
- *Quãng diatonic* (còn gọi là quãng cơ bản) được tạo nên từ các bậc cơ bản của hàng âm trong điệu thức.



Quãng đơn



Quãng diatonic

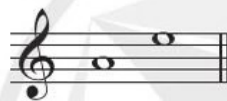
Phương thức phân loại quãng

Theo trình tự các âm vang lên

Quãng hoà thanh:
gồm hai âm vang
lên đồng thời.



Quãng giai điệu:
gồm hai âm vang
lên lần lượt.



Theo tính chất

Quãng thuận:
vang lên êm tai,
hài hoà.



Quãng nghịch:
vang lên chói tai,
không hài hoà.



3. Tên gọi

Tên quãng bao gồm

Độ lớn số lượng thể hiện bằng số lượng bậc âm có trong quãng.

Độ lớn chất lượng thể hiện bằng số cung và nửa cung có trong quãng, quyết định tính chất của quãng (đúng, trưởng, thứ, tăng, giảm,...).



Lựa chọn động tác cơ thể phù hợp với các mẫu tiết tấu trong phần Nhạc cụ ở trang 7, 8 và ứng dụng đệm cho bài hát *Đến với con người Việt Nam tôi*.



YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Hát đúng ca độ, trường độ, lời ca và sắc thái bài *Lí đất dòng*; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- **NGHE NHẠC:** Cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật trong nội dung bài hát *Những cô gái Quan họ*; biết biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng ca độ gam Son trưởng, đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 2*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm.
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho các nhạc cụ gõ, biết ứng dụng đệm cho *Bài đọc nhạc số 2*; thể hiện giai điệu *Bài đọc nhạc số 2* bằng kèn phím.
- **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC:** Giải thích được các thuật ngữ: điệu thức trưởng, điệu thức thứ, gam, giọng; cảm nhận được tính chất âm nhạc của điệu thức trưởng; nhận biết được bản nhạc viết ở giọng Son trưởng.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Nêu được vài nét về các giai đoạn âm nhạc Nguyên thủy, Cổ đại, Trung cổ (phần âm nhạc phương Tây).





Hát một câu dân ca mà em thích.



LÍ ĐẤT DÒNG

Dân ca Nam Bộ

Sưu tầm, ghi âm: Trần Kiệt Tường

Vừa phải, trữ tình

Trên đất dòng mình trồng khoai lang. Trên đất dòng mình trồng dưa
leo. Hỡi cô gánh nước đường xa, còn bao bao gánh nữa để
qua qua gánh dùm. Tang tình tình là tình tình tang. Tủi
thân con khi ở lùm, cuộc không mà lo cuộc lo
dòm lo dòm người ta tang tình tang tình tình tang.

Dân ca Việt Nam rất phong phú, đa dạng và luôn có những đặc trưng riêng đối với mỗi thể loại của từng vùng miền. *Lí đất dòng* (tên khác là *Lí đất giồng*) là bài dân ca Nam Bộ phổ biến, có giai điệu quen thuộc được viết bằng năm âm *Rê, Pha, Son, La, Đô*. Ca từ mộc mạc, tiết tấu đơn giản kết hợp với nhịp độ khoan thai khiến cho bài dân ca trở nên dễ hát, dễ thuộc và gần gũi với người dân.



- Bài dân ca *Lí đất dòng* có thể chia thành bao nhiêu câu hát?
- Nêu cảm nhận của em sau khi nghe giai điệu của bài dân ca.



NGHE NHẠC

NHỮNG CÔ GÁI QUAN HỌ

(Trích)

Duyên dáng

Nhạc và lời: Phó Đức Phương

Trên quê hương Quan i họ i. Một làn nắng i cũng mang
 điệu dân ca. Giữa mùa lúa thơm cánh cò bay đẹp như
 trong mộng (ư) (i). Những cô Tám ngày xưa như
 vẫn còn đây trong mùa trẩy (i) hội.

Phó Đức Phương (1944 – 2020) là nhạc sĩ sáng tác dòng ca khúc trữ tình. Tình yêu âm nhạc đã đưa ông tới Trường Âm nhạc Việt Nam vào năm 1966. Ca khúc *Những cô gái Quan họ* với giai điệu mang âm hưởng dân ca đồng bằng Bắc Bộ đã ra đời trong lúc ông chờ đợi những giờ học nhạc đầu tiên. Một số ca khúc nổi tiếng khác của ông như: *Hồ trên núi*, *Trên đỉnh Phù Vân*, *Một thoáng Tây Hồ*, *Không thể và có thể*,...



Nêu cảm nhận của em sau khi nghe bài hát *Những cô gái Quan họ*.



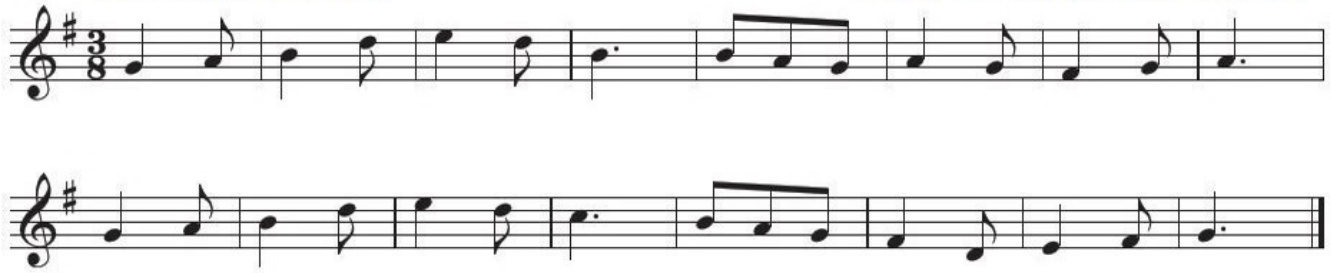
ĐỌC NHẠC

1. Luyện đọc quãng 2 với tiết tấu

2. Bài đọc nhạc số 2

Tươi sáng, du dương

Sáng tác: Nguyễn Hoàng Hậu



Thể hiện *Bài đọc nhạc số 2* và kết hợp gõ đệm theo phách hoặc theo tiết tấu.



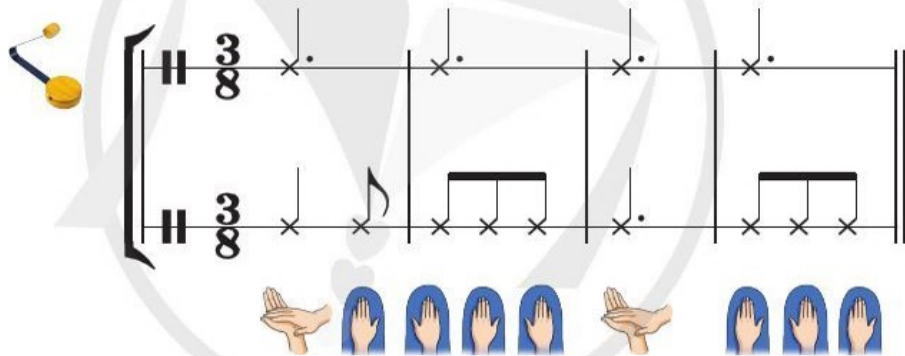
NHẠC CỤ

Lựa chọn và thực hiện một trong hai nội dung sau:

1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

– Thể hiện mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể.

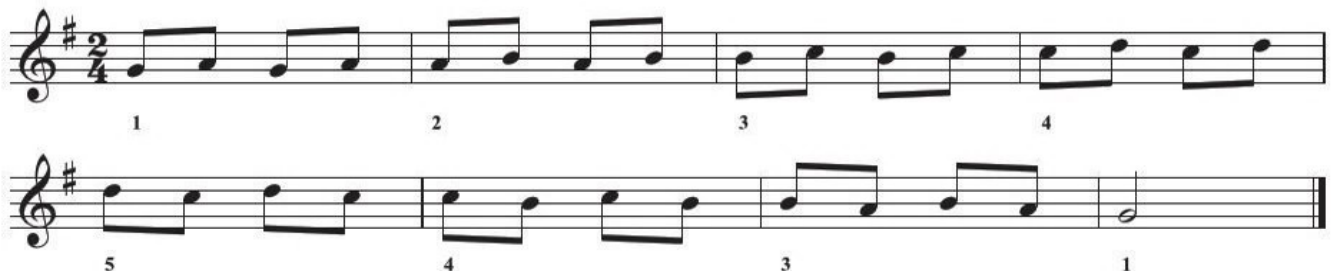
Mẫu tiết tấu



– Ứng dụng đệm cho *Bài đọc nhạc số 2*.

2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu

– Thể hiện *Bài luyện ngón quãng 2* bằng kèn phím.



– Thể hiện *Bài đọc nhạc số 2* bằng kèn phím.



ĐIỆU THỨC

Điệu thức là hệ thống các mối tương quan giữa âm ổn định và âm không ổn định, giữa âm chủ với các âm khác theo một quy luật nhất định.

Các bậc của điệu thức được viết bằng số La Mã.

Điệu thức trưởng là điệu thức gồm có bảy bậc âm. Trong đó, ba bậc âm ổn định (bậc I, III, V) liên kết với nhau tạo thành hợp âm ba trưởng.
Kí hiệu: dur, major.

Điệu thức thứ là điệu thức gồm có bảy bậc âm. Trong đó, ba bậc âm ổn định (bậc I, III, V) liên kết với nhau tạo thành hợp âm ba thứ.
Kí hiệu: moll, minor.

Gam là sự sắp xếp bảy bậc âm của điệu thức từ âm chủ (bậc I) đến âm chủ ở quãng 8 tiếp theo, theo thứ tự từ thấp lên cao hoặc ngược lại. Bậc của gam đồng thời là bậc của điệu thức.

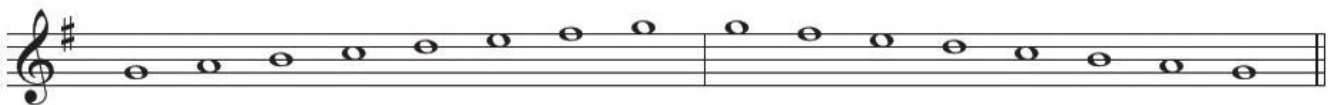
Giọng là điệu thức được thể hiện trên một cao độ (nốt nhạc) nhất định. Tên của giọng gồm tên âm chủ và tên điệu thức.
Kí hiệu:
Giọng trưởng: chữ cái viết hoa và chữ dur/major ở bên cạnh.
Giọng thứ: chữ cái viết thường và chữ moll/minor ở bên cạnh.

GIỌNG SON TRƯỞNG

Giọng Son trưởng là điệu thức trưởng, có âm chủ (bậc I) là nốt Son. Hoá biểu có một dấu thăng (Pha thăng).

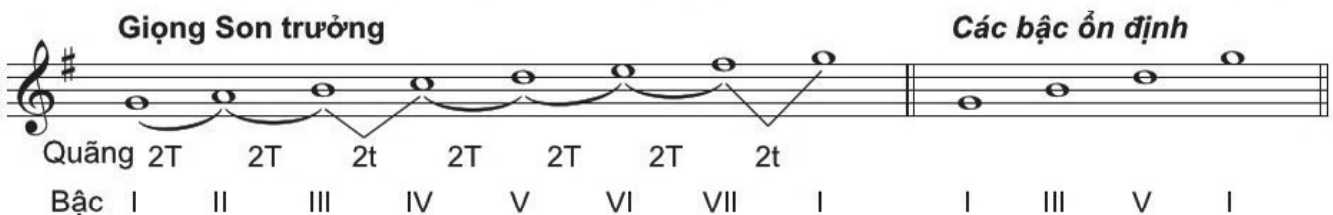
Kí hiệu: G-dur / G-major

Gam Son trưởng



Giọng Son trưởng và tương quan quãng 2 giữa các bậc

Các âm ổn định





**ÂM NHẠC
NGUYÊN THỦY**

- Âm nhạc của các bộ lạc, hoạt động theo mùa vụ.
- Âm điệu ngôn ngữ, tiết tấu của đời sống là chất liệu của âm nhạc.

Nhạc cụ làm bằng xương động vật, đá, tre nứa, kim loại,...

**ÂM NHẠC
CỔ ĐẠI**

- Âm nhạc chuyên nghiệp bình dân/ quý tộc xuất hiện.
- Hình thành âm nhạc Hy Lạp cổ đại.
- Có thang âm, tiết tấu, có phách mạnh – nhẹ.

Nhạc cụ: đàn lyre, kèn và sáo. Xuất hiện tiền thân của đàn organ ống.

**ÂM NHẠC
TRUNG CỔ**
(Thế kỉ V – Thế kỉ XV)

- Âm nhạc tôn giáo phát triển mạnh.
- Hình thành điệu thức Trung cổ, nốt nhạc, lí thuyết âm nhạc, âm nhạc nhiều bè, dàn nhạc.
- Có các tác phẩm được lưu lại bằng ghi chép.

Nhạc cụ gồm: dây kéo, dây gảy (đàn harpe), sáo, kèn với nhiều chất liệu khác nhau, đàn organ ống.



Tự tạo hai nhạc cụ gõ đơn giản từ những chất liệu sẵn có để gõ đệm theo phách cho bài *Lí đất dòng*.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca và sắc thái bài hát *Nhớ ơn thầy cô*; biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; biết hát bè đơn giản.
- **NGHE NHẠC:** Cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật trong nội dung bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*; biết biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 3*.
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho các nhạc cụ gõ; biết ứng dụng đệm cho bài hát *Nhớ ơn thầy cô*; thể hiện đúng hợp âm bằng đàn ukulele.
- **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC:** Nhận biết được các hợp âm ba chính và hợp âm bảy át của giọng Son trưởng.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Nêu được một số đặc điểm và kể tên một vài nhạc sĩ tiêu biểu của giai đoạn âm nhạc Phục hưng và Tiền cổ điển (phần âm nhạc phương Tây).





Trò chơi nối từ với các bài hát về chủ đề thầy cô và mái trường.



NHỚ ƠN THẦY CÔ

Vui tươi, trong sáng

Nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện



Về lại trường xưa với bao kỉ niệm.

Bóng dáng cô thầy vẫn vương không rời.



Một thời tuổi thơ trôi theo cánh phượng,

lời thầy cô vọng mãi.



Con nhớ cô thầy diu dặt con nên người, nâng con bay khắp phương trời.



Bây giờ con về thăm ngôi trường yêu giờ
Con về thăm lại, ôi sân trường xưa một



già hơn trước.
thời mơ ước.

Con tìm
Cô thầy

cô thầy
đâu rồi?



sau bao nhiêu năm tóc đã bạc phơ.
Nghe trong tim con vang...

...tiếng cô thầy.

Nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện (sinh năm 1951) là tác giả của nhiều ca khúc dành cho lứa tuổi thiếu niên. Bài hát *Nhớ ơn thầy cô* đong đầy tình cảm yêu mến và nhớ thương của các thế hệ học trò đối với thầy cô. Giai điệu trong sáng, nhịp độ linh hoạt với tiết tấu đảo phách cùng sự thay đổi màu sắc điệu thức đã tạo nên tính chất vui tươi cho bài hát.

Bài hát được chia thành hai đoạn:

- **Đoạn 1:** từ đầu đến nhịp thứ 14 (*Về lại trường xưa... khắp phương trời*).
- **Đoạn 2:** từ nhịp thứ 15 đến hết (*Bây giờ... tiếng cô thầy*).



- So sánh sự thay đổi tính chất âm nhạc giữa hai đoạn trong bài hát *Nhớ ơn thầy cô*.
- Hát bè quãng 3 ở phía trên cho nốt nhạc kết thúc bài hát.



NGHE NHẠC

BÀI CA NGƯỜI GIÁO VIÊN NHÂN DÂN

Vui - Tươi sáng (không chậm)

Nhạc và lời: Hoàng Vân



Trên những nẻo đường của Tổ quốc xanh tươi.
Bên ánh đèn khuya em đã thức bao đêm.



Có những loài hoa thơm đậm đà sắc hương. Có những bài
Dưới chiến hào dân quân nhiều trận có em. Có những cuộc



ca nghe rạo rức lòng người. Bài ca ấy, loài hoa ấy đẹp như em.
chia tay dạt dào kỉ niệm. Người cầm bút, người cầm súng, người đi xa.

Thiết tha - Say mê



Người giáo viên nhân dân. Tâm hồn em tươi mát xanh như bóng lá
Hàng nhớ ghi trong tim. Tiếng em nói nhen nhóm bao mơ ước lí



bàng. Trái tim em đỏ nhiệt tình như hoa phượng vĩ.
tường. Tiếng kêu hùng của lịch sử cha ông dựng nước.



Như chim bay về khắp miền. Em lên đường tung bay xa nhiều thế hệ cháu Bác Hồ.
Em đi gieo hạt giống đẹp bao tâm hồn. Nơi gương anh hùng cách mạng chiếu sáng người.

A tempo

Tự hào như em người chiến sĩ văn hoá. Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt
 Tuổi trẻ bên em là tương lai Tổ quốc. Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt

Nam. Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt Nam.
 Nam. Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt Nam.

Nhạc sĩ Hoàng Vân (1930 – 2018) là cây đại thụ của nền âm nhạc Việt Nam. Ông được trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học - Nghệ thuật năm 2000. Nhiều ca khúc của ông đã trở thành bài ca “đi cùng năm tháng” như *Hò kéo pháo*, *Quảng Bình quê ta ơi*, *Bài ca xây dựng*,... trong đó có các ca khúc dành cho lứa tuổi thanh, thiếu niên như: *Mùa hoa phượng nở*, *Em yêu trường em*, *Ca ngợi Tổ quốc*, *Con chim vành khuyên*,... *Bài ca người giáo viên nhân dân* với giai điệu trong sáng, ca từ giàu ý nghĩa, là ca khúc được ông viết để hưởng ứng phong trào sáng tác về ngành giáo dục như một lời tri ân các thầy cô giáo.



Bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân* được chia thành mấy đoạn?
 Nêu tính chất âm nhạc của từng đoạn.



ĐỌC NHẠC

1. Luyện đọc quãng 2, quãng 3 với tiết tấu

Two staves of musical notation for interval training. The first staff shows a sequence of notes: G4, A4, B4, C5, D5, E5, F5, G5. The second staff shows a sequence of notes: G4, A4, B4, C5, D5, E5, F5, G5, A5, B5, C6, D6, E6, F6, G6.

2. Bài đọc nhạc số 3

Vừa phải, tình cảm

Sáng tác: Tạ Hoàng Mai Anh

Two staves of musical notation for 'Bài đọc nhạc số 3'. The first staff starts with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 4/4 time signature. The melody consists of quarter and eighth notes.



Xác định các vị trí lấy hơi phù hợp trong *Bài đọc nhạc số 3*.



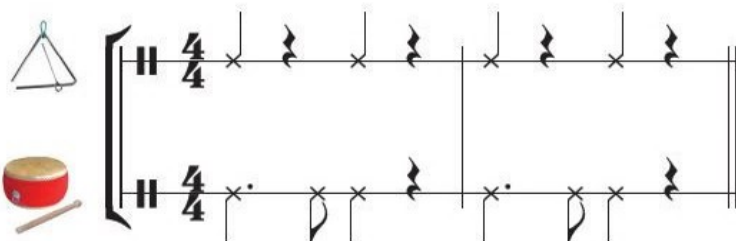
NHẠC CỤ

Lựa chọn và thực hiện một trong hai nội dung sau:

1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

– Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ.

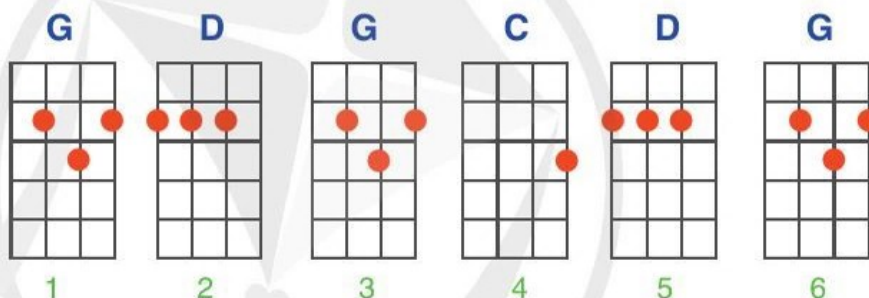
Mẫu tiết tấu



– Ứng dụng đệm cho bài hát *Nhớ ơn thầy cô*.

2. Nhạc cụ thể hiện hoà âm

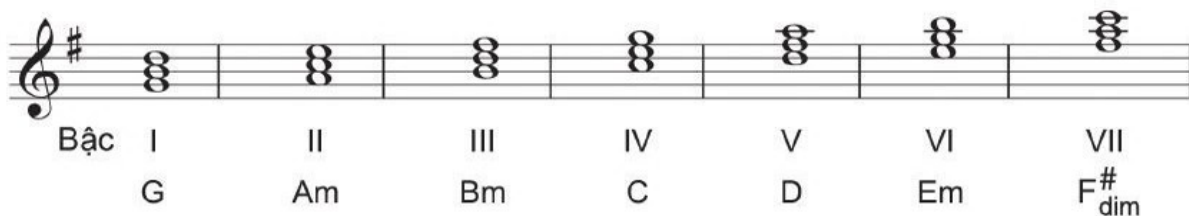
Thể hiện theo thứ tự các hợp âm sau bằng đàn ukulele.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

MỘT SỐ HỢP ÂM CỦA GIỌNG SON TRƯỞNG

1. Hợp âm ba của giọng Son trưởng



Kí hiệu và tên gọi hợp âm

G: hợp âm Son trưởng	D: hợp âm Rê trưởng
Am: hợp âm La thứ	Em: hợp âm Mi thứ
Bm: hợp âm Si thứ	F [#] _{dim} : hợp âm Pha thăng giảm
C: hợp âm Đô trưởng	

Hợp âm ba chính là các hợp âm ba thành lập trên bậc I, IV, V của điệu thức.

Hợp âm ba phụ là hợp âm ba thành lập trên các bậc còn lại của điệu thức.

Hợp âm chủ là hợp âm ba thành lập trên bậc I, có tính chất ổn định nhất trong các hợp âm của điệu thức.

Ở điệu trưởng tự nhiên, các hợp âm ba chính là hợp âm ba trưởng, các hợp âm này thể hiện rõ tính chất của điệu thức.

2. Hợp âm bảy át của giọng Son trưởng

Hợp âm bảy át là hợp âm bảy xây dựng trên bậc V của điệu thức trưởng hoặc thứ hoà thanh, có sức hút hướng về hợp âm chủ. Đây là hợp âm bảy phổ biến nhất.

Hợp âm bảy át của giọng Son trưởng



Nghe và cảm nhận các hợp âm ba chính và hợp âm bảy át của giọng Son trưởng.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

GIẢI ĐOẠN ÂM NHẠC PHỤC HƯNG, TIỀN CỔ ĐIỂN (BAROQUE)

Âm nhạc Phục hưng
(Thế kỉ XV - Thế kỉ XVII)

Âm nhạc Tiền cổ điển
(Thế kỉ XVII - Đầu thế kỉ XVIII)

1. BỐI CẢNH CHUNG

- Bắt nguồn từ Ý.
- Khôi phục những giá trị của thời kì Cổ đại.

Phát triển từ Âm nhạc Phục hưng Ý, sau đó lan rộng ở Tây Âu.

2. THỂ LOẠI

Phát triển nhiều trường phái nhạc đàn như clavecin, violin, organ,...

Hình thành dàn nhạc, âm nhạc thánh phòng, nhiều thể loại nhạc hát và nhạc đàn với quy mô đồ sộ.

3. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM

- Phân chia thành âm nhạc nhà thờ và âm nhạc thế tục.
- Tư duy âm nhạc nhiều bè giữ vai trò chủ đạo.
- Chịu ảnh hưởng từ thơ ca cổ đại, tư tưởng nhân văn.

- Phân biệt rõ ràng hơn âm nhạc nhà thờ và âm nhạc thế tục được.
- Nhịp điệu đa dạng hơn, giai điệu có nhiều nốt hoa mỹ; âm nhạc chủ điệu (âm nhạc có phần đệm) bắt đầu hình thành.
- Mở rộng âm vực, khai thác màu sắc, các tính năng và kỹ thuật phức tạp của nhạc cụ.

4. NHẠC SĨ TIÊU BIỂU



Giovanni Pierluigi da Palestrina (1525-1594)



Giovanni Gabrieli (1554-1612)



Antonio Vivaldi (1678-1741)



Johann Sebastian Bach (1685-1750)



George Frideric Handel (1685-1759)

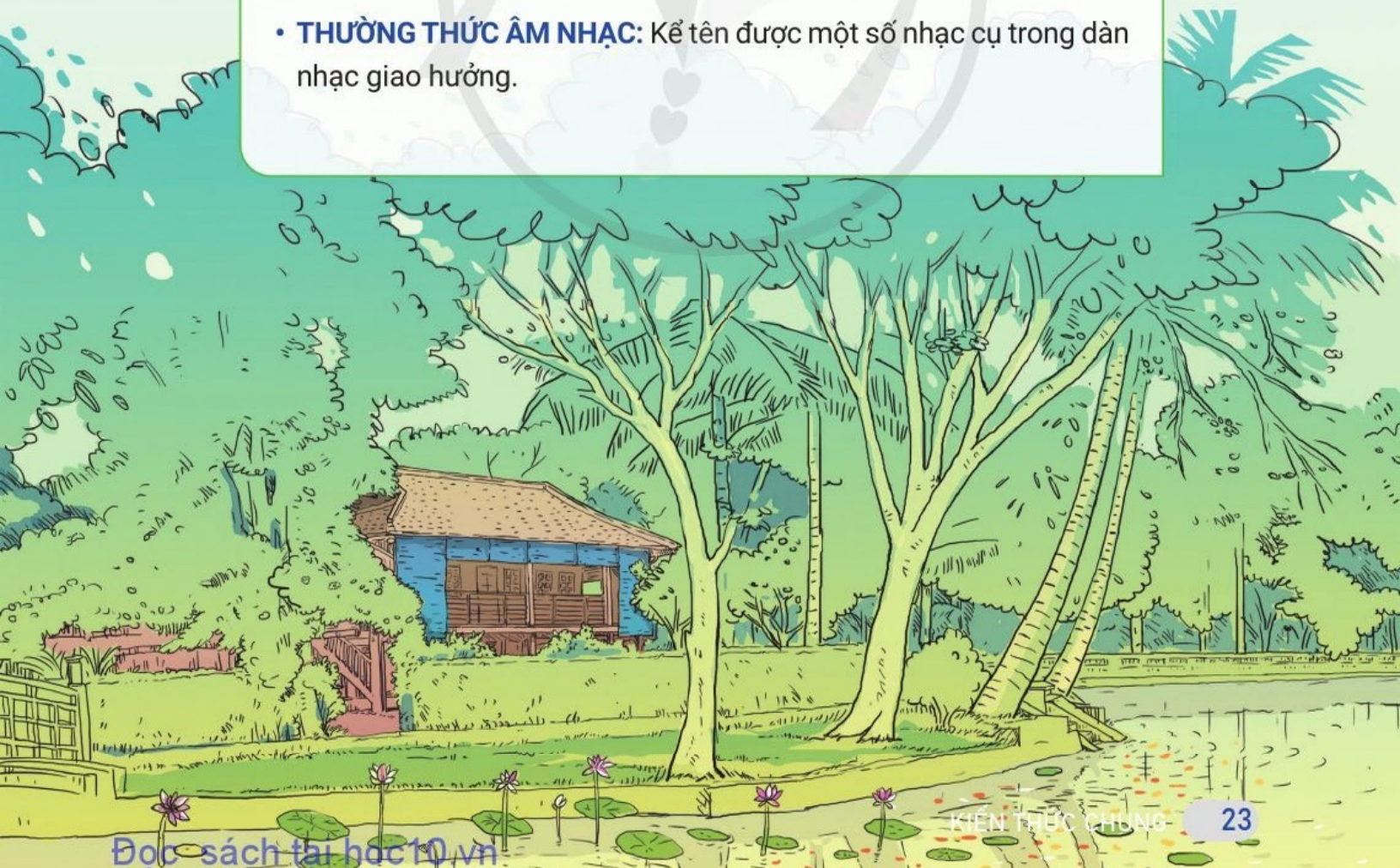
Ảnh: tư liệu



Dựa theo tiết tấu của nhịp 1 và 2 trong *Bài đọc nhạc số 3*, viết một giai điệu ở giọng Son trưởng.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca và sắc thái; mở rộng âm vực; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát *Những bông hoa trong vườn Bác*.
- **NGHE NHẠC:** Cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của ca khúc *Hồ Chí Minh đẹp nhất tên Người*; biết tưởng tượng khi nghe nhạc.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 4*.
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho các nhạc cụ gõ và động tác cơ thể; ứng dụng đệm cho *Bài đọc nhạc số 4*; biết đệm cho *Bài đọc nhạc số 4* bằng đàn ukulele.
- **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC:** Giải thích được một số thuật ngữ âm nhạc về sắc thái cường độ và nhịp độ; biết ghi chép bản nhạc.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Kể tên được một số nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng.



**MỞ ĐẦU**

Kể tên một số bài hát viết về Bác Hồ.

**HÁT****NHỮNG BÔNG HOA TRONG VƯỜN BÁC**

Vừa phải, thành kính, thiết tha

Nhạc và lời: Văn Dung

The musical score is written in G major and 6/8 time. It consists of seven staves of music with corresponding lyrics. The lyrics describe the beauty and fragrance of flowers in Uncle Ho's garden, symbolizing the love and care of the people.

Staff 1: Những bông hoa trong vườn Bác. Toả ngát / Ngắm muôn hoa trong vườn Bác. Còn thấy

Staff 2: hương mang tình yêu mệnh mông của Người. Mỗi mùa hoa một mùa quê / đây dáng hình bao thân thương của Người. Những loài hoa từ miền quê

Staff 3: hương. Mỗi màu hoa một màu yêu thương gọi nhớ / xa, đã về đây ngọt ngào hương bay càng nhớ

Staff 4: về bao nhiêu kỉ niệm. Em ơi nghe chẳng mùa xuân / về công ơn của Người. Em ơi nghe chẳng mùa xuân

Staff 5: tới. Xanh tươi muôn hoa hay trong cánh chim hay trong tiếng / tới. Trong muôn tươi xanh rộn rã cánh chim, trong muôn khúc

Staff 6: ca ngọt ngào tình quê hương. Say muôn sắc hoa dịu dàng trong / ca đậm đà tình yêu thương. Xanh trong mắt em một mùa xuân

Staff 7: nắng ngát xuân. Ngắm muôn... / ...hương.

Nhạc sĩ Văn Dung (sinh năm 1936) sáng tác bài hát *Những bông hoa trong vườn Bác* năm 1977 với nguồn cảm hứng về vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc – Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bài hát có giai điệu mượt mà, uyển chuyển, ca từ đậm chất thơ và lan tỏa tình yêu thương của Bác đối với cuộc sống tươi đẹp ngày hôm nay.

Bài hát được chia thành hai đoạn:

- **Đoạn 1:** từ đầu đến nhịp thứ 14 (*Những bông hoa... kỉ niệm*).
- **Đoạn 2:** từ nhịp thứ 14 đến hết (*Em ơi... nắng xuân*).



Đoạn 1 của bài hát *Những bông hoa trong vườn Bác* được chia thành mấy câu?



NGHE NHẠC

HỒ CHÍ MINH ĐẸP NHẤT TÊN NGƯỜI

Chậm vừa, tha thiết

Nhạc và lời: Trần Kiệt Tường

cresc. decresc.



1 -Hò ơ.....
2 -Hò ơ.....

Moderato espressivo



Tôi hát ngàn lời ca. Bao la hơn những cánh đồng. Mênh
Trên cánh đồng miền Nam. Đau thương mây phủ chân trời. Khi



mông hơn mặt biển đông êm đềm hơn những dòng sông
ca lên Hồ Chí Minh nghe lòng phơi phới niềm vui



Hò ơ.....ơ hò ơ
Hò ơ.....ơ hò ơ



ơ ơ. **f** Tôi hát ngàn lời ca. Nồng nàn hơn nắng ban
ơ ơ. Trên xóm làng miền Nam. Hình người như "Tiến quân



mai đẹp tình hơn cánh hoa mai. Hùng thiêng hơn núi sông
ca" giục lòng vượn cánh bay xa. Vùng lên giải phóng quê

dài là một niềm tin *ff* Hồ Chí Minh! Hồ Chí
 nhà là một niềm tin Hồ Chí Minh! Hồ Chí

Minh đẹp nhất tên Người là một niềm tin *p* Hồ Chí
 Minh đẹp nhất tên Người là một niềm tin Hồ Chí

1. Minh. ... Minh. Hồ ơ ơ.....
 Hồ ơ.....

Nhạc sĩ Trần Kiết Tường (sinh năm 1924) sáng tác ca khúc *Hồ Chí Minh đẹp nhất tên Người* vào năm 1962 với chất liệu âm nhạc dân gian Nam Bộ trong giai điệu và ca từ. Sáng tác này là một trong những ca khúc xuất sắc viết về Bác.

Nêu cảm nhận của em sau khi nghe ca khúc *Hồ Chí Minh đẹp nhất tên Người*.

ĐỌC NHẠC

1. Luyện đọc quãng 2, quãng 3 với tiết tấu

2. Bài đọc nhạc số 4

Nhịp nhàng, tình cảm

Sáng tác: Tạ Hoàng Mai Anh



- Bài đọc nhạc số 4 có thể chia thành mấy câu?
- Thể hiện Bài đọc nhạc số 4 ở các nhịp độ khác nhau.



NHẠC CỤ

Lựa chọn và thực hiện một trong hai nội dung sau:

1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

– Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể.

Mẫu tiết tấu 1

– Ứng dụng đệm cho Bài đọc nhạc số 4.

2. Nhạc cụ thể hiện hoà âm

Đệm cho Bài đọc nhạc số 4 bằng đàn ukulele với các hợp âm tương ứng (trang 26).



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

THUẬT NGỮ VỀ SẮC THÁI CƯỜNG ĐỘ VÀ NHỊP ĐỘ

1. Một số thuật ngữ về tính chất âm nhạc

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
1	<i>animato</i>	Sống động, hào hứng
2	<i>cantabile</i>	Du dương, giàu chất hát
3	<i>dolce</i>	Ngọt ngào, nhẹ nhàng

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
4	<i>espressivo</i>	Giàu cảm xúc, diễn cảm
5	<i>marcato</i>	Mạnh mẽ, nhấn mạnh
6	<i>scherzando</i>	Vui nhộn, hài hước
7	<i>tranquilo</i>	Từ tốn, yên tĩnh

2. Một số thuật ngữ về nhịp độ

STT	Thuật ngữ	Tốc độ	Ý nghĩa
1	<i>Adagio</i>	66 - 76	Chậm, khoan thai
2	<i>Andante</i>	76 - 108	Chậm vừa, thông thả
3	<i>Moderato</i>	108 - 120	Vừa phải
4	<i>Allegro</i>	120 - 168	Nhanh
5	<i>Vivace</i>	146 - 176	Nhanh, sống động
6	<i>Presto</i>	168 - 200	Nhanh, hối hả
7	<i>Prestissimo</i>	> 200	Cực nhanh

3. Một số thuật ngữ về nhịp độ biến đổi

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
1	<i>a tempo</i>	Trở về tốc độ ban đầu
2	<i>rall. (rallentando)</i>	Chậm lại
3	<i>rit. (ritardando)</i>	Chậm dần lại, ngập ngừng
4	<i>rubato</i>	Nhịp độ hơi tự do (co giãn)
5	<i>accel. (accelerando)</i>	Nhanh dần

4. Một số thuật ngữ về cường độ biến đổi

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
1	<i>poco p. (poco piano)</i>	Hơi nhẹ
2	<i>poco f. (poco forte)</i>	Hơi mạnh
3	<i>sf. (sforzando)</i>	Nhấn mạnh đột ngột
4	<i>rf (rinforzando)</i>	Nhấn mạnh



Chọn một trong hai bài hát ở trang 24, 25 và chép lại; sử dụng thuật ngữ đã học bằng tiếng Ý phù hợp để ghép vào bản nhạc.



CÁC NHẠC CỤ TRONG DÀN NHẠC GIAO HƯỞNG

► Bộ dây

- Tạo ra âm thanh bằng cách tác động archer (cung kéo/ cây vĩ) lên dây đàn.
- Âm sắc có tính đồng nhất.
- Số lượng nhạc cụ nhiều nhất trong các bộ thuộc dàn nhạc.



Violin



Viola



Violoncell



Contrabass

► Bộ gỗ

- Tạo ra âm thanh bằng hơi thổi qua lỗ sáo hoặc qua miệng kèn.
- Âm sắc trầm ấm, có màu gỗ.
- Âm vực rộng nhất trong các bộ nhạc cụ.



Flute



Oboe



Clarinet



Bassoon

► Bộ đồng

- Tạo ra âm thanh bằng cách thổi hơi qua miệng kèn.
- Âm sắc có màu kim loại.
- Âm lượng lớn nhất trong các bộ nhạc cụ.



Trumpet



French Horn



Trombone



Tuba

► Bộ gõ

- Tạo ra âm thanh khi gõ, rung, lắc nhạc cụ.
- Chia hai loại: có cao độ và không có cao độ.
- Âm sắc phong phú nhất trong các bộ nhạc cụ.

Có cao độ



Xylophone



Marimba



Timpani

Không có cao độ



Cymbals



Claves



Tambourine



Triangle



Maracas

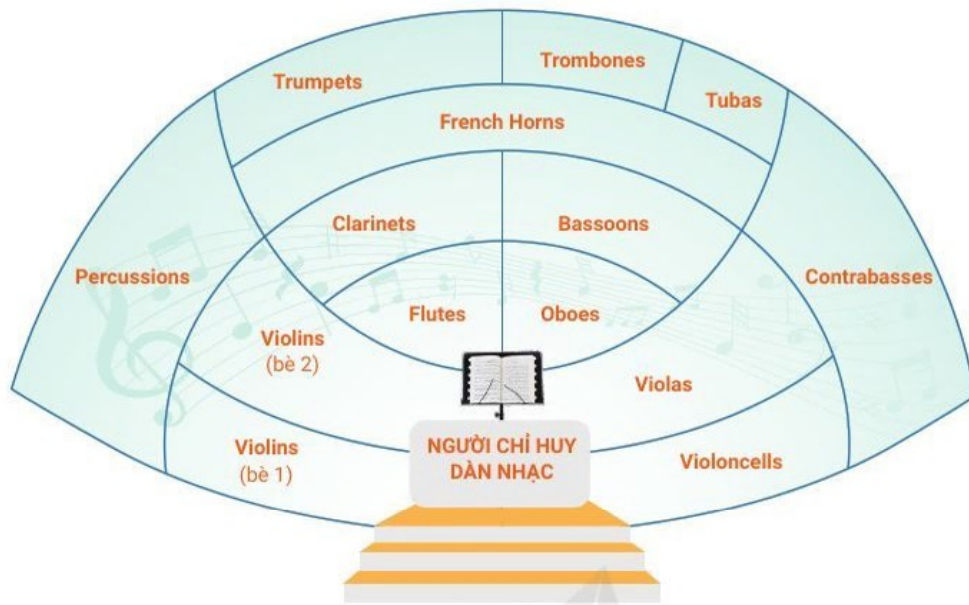


Snare Drum



Bass Drum

Sơ đồ các nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng



Philadelphia Orchestra', 2020 concert

Nguồn: <https://www.npr.org>



Nêu cảm nhận khi nghe trích đoạn chương I - *Concerto giọng Mi thứ* cho violin và dàn nhạc của nhà soạn nhạc Felix Mendelssohn.



Lắng nghe và phân biệt âm thanh của một số nhạc cụ thuộc dàn nhạc giao hưởng.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca và sắc thái bài hát *Mùa xuân đầu tiên*; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc; biết dàn dựng và biểu diễn bài hát.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng cao độ gam Mi thứ, đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 5*; phân biệt và giải thích được sự giống hoặc khác nhau của các nét nhạc.
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho các nhạc cụ gõ; biết ứng dụng đệm cho bài hát *Mùa xuân đầu tiên*; tự làm được một số nhạc cụ gõ đơn giản.
- **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC:** Cảm nhận được tính chất âm nhạc của điệu thức thứ; nhận biết được bản nhạc viết ở giọng Mi thứ.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Nêu được một số đặc điểm và kể tên một vài nhạc sĩ tiêu biểu của giai đoạn âm nhạc Cổ điển (phần âm nhạc phương Tây).



**MỞ ĐẦU**

Nghe trích đoạn chương I - *Spring (Mùa xuân)* - tổ khúc *Four seasons (Bốn mùa)* của nhà soạn nhạc A. Vivaldi kết hợp động tác cơ thể.

**HÁT****MÙA XUÂN ĐẦU TIÊN***Nhịp nhàng, tình cảm*

Nhạc và lời: Văn Cao

Rồi dặt dìu mùa xuân theo én về. Mùa bình thường mùa vui nay đã về. Mùa xuân mơ ước ấy đang đến đầu tiên với khói bay trên sông, gà đang gáy trưa bên sông, một trưa nắng vui cho bao tâm hồn. Rồi dặt dìu mùa xuân theo én về. Người mẹ nhìn đàn con nay đã về, mùa xuân mơ ước ấy đang đến đầu tiên, nước mắt trên vai anh, giọt rơi ẩm đôi vai anh, niềm vui phút giây như đang long lanh. Ôi giờ phút yêu quê hương làm sao, trong xuân vui đầu tiên. Ôi giờ phút trong tay anh đầu tiên, một cuộc đời êm ấm. Từ đây người biết quê người. Từ đây người biết thương người. Từ đây người biết yêu người.

Giờ dặt diu mùa xuân theo én về. Mùa bình thường mùa vui nay đã về, mùa
 xuân mơ ước ấy xưa có về đâu với khói bay trên sông, gà đang gáy
 trưa bên sông, một trưa nắng thôi hôm nay mênh mông.

Ca khúc *Mùa xuân đầu tiên* được nhạc sĩ Văn Cao (1923 – 1995) hoàn thành vào năm 1976. Lời ca thể hiện giây phút đoàn viên đầy thiêng liêng trong mùa xuân độc lập đầu tiên của dân tộc Việt Nam sau ngày đất nước được hoàn toàn thống nhất. Giai điệu bài hát rất mềm mại, uyển chuyển, tiết tấu linh hoạt với nhịp độ vừa phải khiến cho âm nhạc trở nên lôi cuốn, xúc động giúp người nghe cảm nhận được những cảm xúc ấm áp và hạnh phúc.

Bài hát được chia thành hai đoạn:

- **Đoạn 1:** từ đầu đến nhịp thứ 20 (*Rôi dặt diu... long lanh*).
- **Đoạn 2:** từ nhịp thứ 20 đến hết (*Ôi giờ phút yêu quê hương... đến hết*).

Dàn dựng biểu diễn bài hát *Mùa xuân đầu tiên* với hình thức đơn ca và tốp ca.

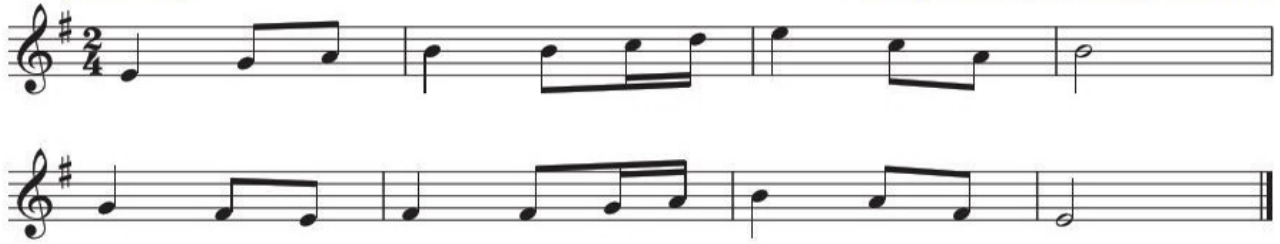
ĐỌC NHẠC

1. Luyện đọc quãng 2 với tiết tấu

2. Bài đọc nhạc số 5

Linh hoạt

Sáng tác: Tạ Hoàng Mai Anh



- Giai điệu trong *Bài đọc nhạc số 5* có thể chia thành mấy câu?
- So sánh tiết tấu trong các câu nhạc đó.



NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

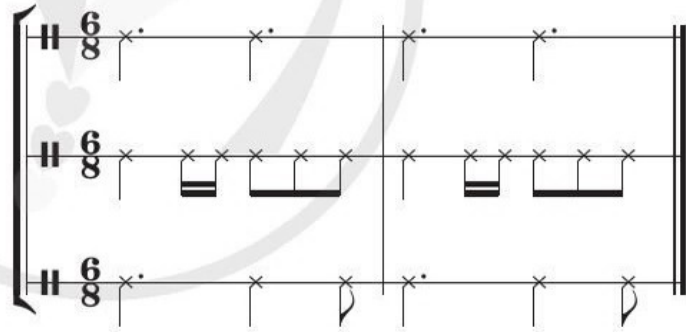
- Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các nhạc cụ gỗ đơn giản tự làm từ chất liệu sẵn có.

Mẫu tiết tấu

Nhạc cụ 1

Nhạc cụ 2

Nhạc cụ 3



Vỏ dừa



Vỏ hộp kim loại



Cốc nước

- Ứng dụng đệm cho bài hát *Mùa xuân đầu tiên*.



GIỌNG MI THỨ

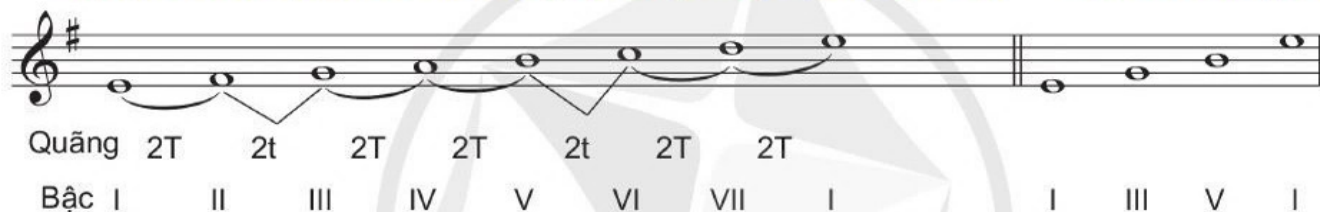
Giọng Mi thứ tự nhiên là điệu thức thứ, có âm chủ (bậc I) là nốt Mi. Hoá biểu có một dấu thăng (Pha thăng).

Kí hiệu: e-moll/ e-minor.

Gam Mi thứ tự nhiên

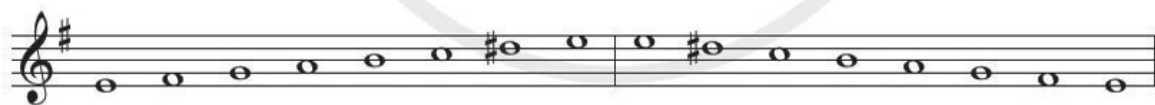


Giọng Mi thứ tự nhiên và tương quan quãng 2 giữa các bậc Các âm ổn định

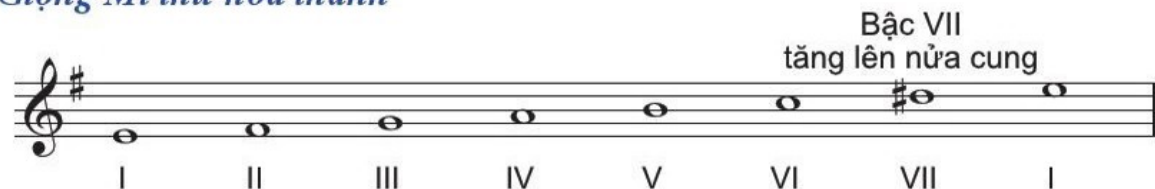


Giọng Mi thứ hoà thanh khác giọng Mi thứ tự nhiên do có bậc VII tăng lên nửa cung (nốt Rê thăng). Các bậc âm ổn định giống như giọng Mi thứ tự nhiên.

Gam Mi thứ hoà thanh



Giọng Mi thứ hoà thanh



Tìm dấu hiệu của giọng Mi thứ trong *Bài đọc nhạc số 5*.



GIẢI ĐOẠN ÂM NHẠC CỔ ĐIỂN

(Giữa thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XIX)

1. BỐI CẢNH CHUNG

- Trung tâm âm nhạc của thế giới là thành phố Viên, thủ đô nước Áo.
- Ảnh hưởng từ trào lưu tư tưởng Ánh sáng, một trào lưu ca ngợi trí tuệ và sự công bằng.

2. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM

- Nội dung tư tưởng: tiến bộ, dân chủ, lạc quan, ca ngợi chính nghĩa.
- Tính chất âm nhạc: trong sáng, hài hoà.
- Cấu trúc tác phẩm: thường vuông vắn, cân đối.
- Hoàn thiện một số thể loại có quy mô lớn như giao hưởng, nhạc kịch, sonata,...

3. NHẠC SĨ TIÊU BIỂU

- Christoph Willibald Gluck
- Wolfgang Amadeus Mozart
- Franz Joseph Haydn
- Ludwig van Beethoven





Wolfgang Amadeus Mozart

(1756 – 1791)

W. A. Mozart là nhạc sĩ thần đồng người Áo. Ông thành công với nhiều thể loại âm nhạc cổ điển và được coi là nhà soạn nhạc vĩ đại nhất của mọi thời đại.

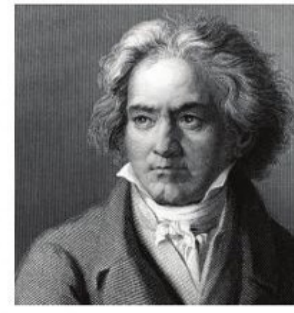
Các sáng tạo, cách tân trong âm nhạc

- Cách tân, phát triển nhạc kịch để tạo nên những tác phẩm gần gũi hơn với công chúng và có chiều sâu.
- Tiên phong trong việc sáng tạo và phổ biến các bản concerto cho piano và dàn nhạc.
- Thử nghiệm loại ca khúc với phần đệm piano.

Các tác phẩm của Mozart có giai điệu tinh tế, trong sáng và cấu trúc thường cân đối.

Một số tác phẩm tiêu biểu

- Nhạc kịch: *Đám cưới của Figaro*, *Don Giovanni*, *Magic Flute*,...
- Tác phẩm viết cho thanh nhạc: Khúc tưởng niệm, thanh xướng kịch, cantata,...
- Tác phẩm viết cho dàn nhạc: 41 giao hưởng; nhiều concerto cho piano, violin, kèn với dàn nhạc giao hưởng,...
- Tác phẩm thính phòng: 17 sonata cho piano, violin, ...nhiều bản hoà tấu.



Ludwig van Beethoven

(1770 – 1827)

L. V. Beethoven là nhà soạn nhạc thiên tài người Đức. Ông đã đánh dấu đỉnh cao của giai đoạn âm nhạc Cổ điển và đặt tiền đề cho âm nhạc Lãng mạn.

Các sáng tạo, cách tân trong âm nhạc

- Kết hợp hợp xướng với dàn nhạc trong bản *Giao hưởng số 9*.
- Chương I *Sonata cho piano số 14* là chương trữ tình với nhịp độ chậm thay vì tính chất linh hoạt, tươi sáng với nhịp độ nhanh như thông thường.
- Bản *Giao hưởng số 6* gồm 5 chương thay vì 4 chương như thông thường.

Các tác phẩm của Beethoven có quy mô đồ sộ, tính chất kịch tính, chủ đề anh hùng, cách mạng, giàu tính triết lí.

Một số tác phẩm tiêu biểu

- Nhạc kịch: *Fidelio*.
- Một số tác phẩm viết cho thanh nhạc với phần đệm dàn nhạc.
- Tác phẩm viết cho dàn nhạc: 9 giao hưởng; nhiều concerto cho piano, violin và dàn nhạc,...
- Tác phẩm thính phòng: 32 sonata cho piano, nhiều tứ tấu,...



Dàn dựng bài *Mùa xuân đầu tiên* với các hình thức song ca nam nữ hoặc tốp ca, kết hợp động tác cơ thể theo mẫu tiết tấu (trang 34).

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca và sắc thái bài *Hát mãi khúc quân hành*; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- **NGHE NHẠC:** Cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của bản nhạc *Kị sĩ Tí hon (Marche Militaire)* biết biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 6*.
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho các nhạc cụ gõ và động tác cơ thể; biết ứng dụng đệm cho bản nhạc *Marche Militaire*.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Nêu được một số đặc điểm và kể tên một vài nhạc sĩ tiêu biểu của âm nhạc giao hưởng.





MỞ ĐẦU

Xác định những nhạc cụ phù hợp với thể loại hành khúc: trumpet, violin, flute, violoncell, trombone, trống,...



HÁT

HÁT MÃI KHÚC QUÂN HÀNH

Hùng tráng, khoẻ khoắn

Nhạc và lời: Diệp Minh Tuyên

Đời mình là một khúc quân hành. Đời
...rằng đời ta thích hoa hồng. Kẻ
mình là bài ca chiến sĩ. Ta ca vang triền miên qua tháng
thù buộc ta ôm cây súng. Ta yêu sao làng quê non nước
ngày, lượn bay trên núi đồi biên cương tới nơi đảo
mình. Tình quê hương vút thành thanh âm khúc quân hành
xa. Mãi mãi lòng chúng ta, ca bài ca người
ca.
lính. Mãi mãi lòng chúng ta,
vẫn hát khúc quân hành ca. Dù. ...ca.

Hát mãi khúc quân hành là sáng tác của nhạc sĩ Diệp Minh Tuyên (1941 – 1997) vào năm 1984. Lời ca thể hiện tình yêu quê hương thiết tha của những con người mang lí tưởng sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc. Giai điệu hào hùng, đầy xúc động của bài hát khiến người nghe như cuốn theo nhịp bước hành quân của người lính.

Bài hát được chia thành hai đoạn:

- **Đoạn 1:** từ đầu đến nhịp thứ 17 (*Đời mình... đảo xa*).
- **Đoạn 2:** từ nhịp thứ 18 đến hết (*Mãi mãi... khúc quân hành ca*).



- Đoạn nhạc nào trong bài *Hát mãi khúc quân hành* thể hiện rõ tính chất hành khúc?
- Trong dòng nhạc thứ hai của bản nhạc, những âm nào là âm ổn định của giọng La thứ?



NGHE NHẠC

KỊ SĨ TÍ HON

MARCHE MILITAIRE

(Trích)

Vui tươi, tự hào

Sáng tác: Franz Peter Schubert

The musical score is written for a single melodic line in treble clef. It begins with a key signature of one sharp (F#) and a 2/4 time signature. The first staff contains the first eight measures, marked with a forte (f) dynamic. The second staff contains measures 9-16, marked with a piano (p) dynamic. The third staff contains measures 17-24, marked with a crescendo (cresc.). The fourth staff contains measures 25-32, ending with a fermata and a final note.

Franz Peter Schubert (1797 – 1828) là nhà soạn nhạc nổi tiếng người Áo đã sáng tác hàng trăm ca khúc nghệ thuật cũng như các tiểu phẩm cho nhiều nhạc cụ. *Marche Militaire* là tác phẩm viết cho đàn piano song tấu, sau đó được chuyển soạn cho dàn nhạc giao hưởng. Giai điệu sôi nổi với nhịp độ linh hoạt của bản nhạc đã luôn tạo cảm giác rộn ràng, lạc quan và vui vẻ cho nhiều thế hệ.



- Nêu những điểm giống và khác nhau thể hiện qua tính chất âm nhạc, loại nhịp, điệu thức của bài *Hát mãi khúc quân hành* và *Marche Militaire*.



ĐỌC NHẠC

1. Luyện đọc quãng 2 với tiết tấu



2. Bài đọc nhạc số 6

Tha thiết

Sáng tác: Hoàng Hoa




Nêu sự khác biệt về điệu thức giữa hai câu trong *Bài đọc nhạc số 6*.

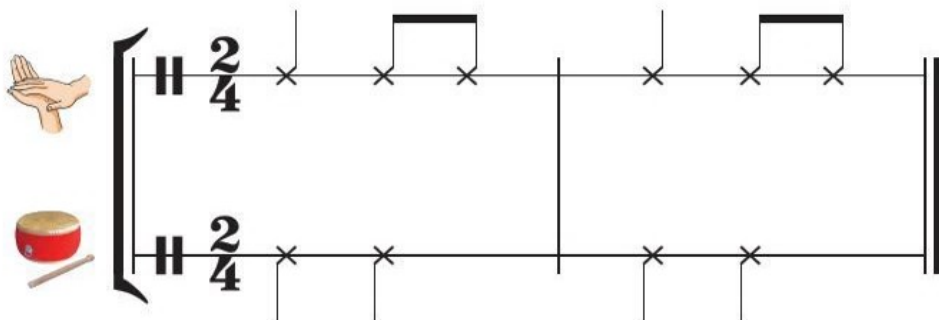


NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

– Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ và vỗ tay hoặc bằng nhạc cụ tự làm.

Mẫu tiết tấu



– Ứng dụng đệm cho bản nhạc *Marche Militaire*.



ÂM NHẠC GIAO HƯỞNG

1. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM

- *Nhạc giao hưởng* là những tác phẩm sáng tác cho dàn nhạc giao hưởng và được diễn tấu dưới sự chỉ huy của nhạc trưởng.
- Một số thể loại: Symphony (giao hưởng), Symphonic poem (giao hưởng thơ), Concerto (nhạc cụ độc tấu cùng dàn nhạc), Overture (khúc mở màn),...

2. CẤU TRÚC

Tác phẩm giao hưởng thường gồm bốn chương:

- Chương I: nhịp độ nhanh, hình thức sonata.
- Chương II: nhịp độ chậm hoặc vừa phải, tính chất trữ tình.
- Chương III: nhịp độ nhanh, tính chất vũ khúc, vui và hoạt bát.
- Chương IV: nhịp độ rất nhanh, tổng kết các chất liệu của tác phẩm.

3. NHẠC SĨ TIÊU BIỂU

- Franz Joseph Haydn (được coi là cha đẻ của thể loại giao hưởng)
- Wolfgang Amadeus Mozart
- Ludwig van Beethoven
- Franz Schubert
- Gustav Mahler
- Béla Bartók
- Igor Fyodorovich Stravinsky
- Dmitri Dmitriyevich Shostakovich



Nêu cảm nhận sau khi nghe trích đoạn Chương I - *Giao hưởng số 6 (Đồng quê)* của nhà soạn nhạc L. V. Beethoven.



Hãy tìm tên 6 nhạc cụ thuộc dàn nhạc giao hưởng xuất hiện trong ô chữ dưới đây:

A	B	X	H	Q	N	A	V	X	E
P	G	L	I	V	I	O	L	I	N
E	A	B	O	K	I	V	N	O	I
X	Q	F	L	U	T	E	T	M	R
M	P	T	I	R	R	I	F	V	U
J	K	Y	N	T	U	J	C	A	O
G	M	L	B	M	M	G	E	R	B
F	H	N	A	L	P	D	I	W	M
R	I	O	B	O	E	S	Y	G	A
T	A	W	C	X	T	U	B	A	T

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca và sắc thái bài dân ca *Ru em*; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- **NGHE NHẠC:** Cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của bài hát *Ru con mùa đông*; biết biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 7*.
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ; biết ứng dụng đệm cho *Bài đọc nhạc số 7*; thể hiện đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 7* bằng kèn phím.
- **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC:** Nhận biết được các hợp âm ba chính và hợp âm bảy át của giọng Mi thứ.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Nêu được một số đặc điểm và kể tên một vài nhạc sĩ tiêu biểu của giai đoạn âm nhạc Lãng mạn (phần âm nhạc phương Tây).





MỞ ĐẦU

Kể tên những bài hát ru mà em biết.



HÁT

RU EM

Dân ca Xê-đăng

Sưu tầm, ghi âm, phỏng dịch: Lê Toàn Hùng

Hơi nhanh



Em ơi, em ngủ cho ngoan. Để mẹ đi chặt cây chuối nơi xa.

Em nằm ngủ cho ngoan.

Ngoài rừng xa cha đang đi kiếm măng non. Nín đi hơi em ơi!

Em ngủ! Đừng khóc em! Ngoài rừng xa cha đang đi kiếm măng non.

Ngủ ngoan hơi em ơi! Nơi xa mẹ tìm được nhiều ngọn rau non.

Đừng khóc nữa ơi em ơi!

Dân tộc Xê - đăng là một trong những dân tộc thiểu số của Việt Nam. Người Xê - đăng yêu thích hát múa và có nhiều loại nhạc cụ như: sáo dọc, cồng, chiêng, đàn nhị, đàn nước, đàn k'long pút,... *Ru em* là bài dân ca được nhiều người biết đến với giai điệu nhẹ nhàng, dễ nhớ cùng lời ca mộc mạc, tình cảm.



Tìm điểm khác biệt về loại nhịp trong bài dân ca *Ru em*.



RU CON MÙA ĐÔNG (Trích)

Nhạc: Đặng Hữu Phúc

Lời: Phan Đan

Vừa phải

Nào ngủ đi con mùa đông đang tới ngoài hiên. Nào ngủ đi
con, mùa đông trên cánh bầy chim. Bình yên bình yên giấc
nồng. Dịu êm dịu êm đoá hồng. Đòng đưa đòng đưa lá
vườn. Ngày mai ngày mai nắng vàng. Toả trong giấc mơ
poco rit. *A tempo*
xinh, ngủ đi nhé con ngoan. Nghe
mẹ ru lời ru mùa đông

Nhạc sĩ Đặng Hữu Phúc (sinh năm 1953) được phong tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học – Nghệ thuật năm 2012. Bài *Ru con mùa đông* ra đời vào năm 1986, là một trong những ca khúc được nhiều người yêu thích. Bài hát là lời mẹ ru con bằng giai điệu đầm thắm, thuần khiết với ca từ như một bức tranh yên bình.



Nêu cảm nhận của em về ca khúc *Ru con mùa đông*.



ĐỌC NHẠC

1. Luyện quãng 2, quãng 3 với tiết tấu

2. Bài đọc nhạc số 7

Nhịp nhàng, êm dịu

Sáng tác: Nguyễn Hoàng Hậu



Chọn và thể hiện nhịp độ, cường độ cho phù hợp với giai điệu *Bài đọc nhạc số 7*.



NHẠC CỤ

Lựa chọn và thực hiện một trong hai nội dung sau:

1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

– Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ.

Mẫu tiết tấu



– Ứng dụng đệm cho *Bài đọc nhạc số 7*.

2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu

– Thể hiện *Bài luyện ngón quãng 3* bằng kèn phím.

Two staves of musical notation in 2/4 time. The first staff shows an ascending sequence of notes: C4, E4, G4, B4, C5, E5, G5, B5. The second staff shows a descending sequence: B5, G5, E5, C5, B4, G4, E4, C4. Fingering numbers are provided below each note.

– Thể hiện *Bài đọc nhạc số 7* bằng kèn phím.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

MỘT SỐ HỢP ÂM CỦA GIỌNG MI THỨ

1. Hợp âm ba của giọng Mi thứ

Seven triads are shown on a treble clef staff with a key signature of one sharp (F#). The triads are labeled as follows:

Bậc I	II	III	IV	V	VI	VII
Em	F# _{dim}	G	Am	Bm	C	D

Hợp âm ba chính của giọng Mi thứ là các hợp âm: Em, Am, Bm.

Hợp âm ba phụ của giọng Mi thứ là các hợp âm: F#_{dim}, G, C, D.

Giọng Mi thứ hoà thanh do bậc VII tăng lên nửa cung nên hợp âm trên bậc V là hợp âm ba trưởng.

Hợp âm ba chính của giọng Mi thứ hoà thanh

Three triads are shown on a treble clef staff with a key signature of one sharp (F#). The triads are labeled as follows:

Em	Am	B
Hợp âm Mi thứ	Hợp âm La thứ	Hợp âm Si trưởng

2. Hợp âm bảy át của giọng Mi thứ hoà thanh

A single chord is shown on a treble clef staff with a key signature of one sharp (F#). The chord is labeled as B7 (Hợp âm Si bảy).



GIAI ĐOẠN ÂM NHẠC LÃNG MẠN

(Thế kỉ XIX)

1. BỐI CẢNH CHUNG

Giai đoạn âm nhạc Lãng mạn được hình thành trong bối cảnh xã hội phức tạp bởi những cuộc cách mạng ở châu Âu cùng với sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội không tưởng và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

2. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM

- Kế thừa có thay đổi những thành tựu của âm nhạc Cổ điển Viên.
- Tác phẩm thường có tiêu đề, tập trung thể hiện cảm xúc cá nhân.
- Âm nhạc thường mang tính trữ tình, khai thác dân ca, dân vũ; giai điệu mang tính ca xướng; màu sắc hoà âm đa dạng, phong phú.
- Một số thay đổi về thể loại: ra đời giao hưởng thơ, ca khúc được sánh ngang với các thể loại âm nhạc khác, các tác phẩm viết cho piano ở hình thức nhỏ trở thành thể loại độc lập.

3. NHẠC SĨ TIÊU BIỂU

- Franz Schubert
- Pyotr Ilyich Tchaikovsky
- Antonín Dvořák
- Frédéric Chopin
- Felix Mendelssohn
- Gustav Mahler
- Hector Berlioz



Ghép mẫu tiết tấu tương ứng với từng nhóm cao độ cho trước dưới đây:



Nhóm 1

Nhóm 2

Nhóm 3



Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



Mẫu tiết tấu 3

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **HÁT:** Biết hát hợp xướng 3 bè đơn giản và biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hợp xướng *Bài ca hoà bình*.
- **ĐỌC NHẠC:** Đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 8*; cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè .
- **NHẠC CỤ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ và động tác cơ thể; biết ứng dụng đệm cho bài hợp xướng *Bài ca hoà bình*.
- **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC:** Nhận biết được tính chất âm nhạc của giọng trưởng và giọng thứ.
- **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC:** Nêu được một số đặc điểm và kể tên một vài nhạc sĩ tiêu biểu của giai đoạn âm nhạc thế kỉ XX.



MỞ ĐẦU

Nghe và vận động cơ thể qua trích đoạn *Hungary Dance* của nhà soạn nhạc J. Brahms.



HÁT

BÀI CA HOÀ BÌNH

(Trích chủ đề hợp xướng chương IV - *Giao hưởng số 9* của L. V. Beethoven)

Phỏng dịch lời: Lý Trọng

Chuyển soạn hợp xướng: Hoàng Hoa

Trang nghiêm

Nữ 1

Nữ 2

Nam

Hoà bình trên trái đất cho muôn người là niềm mơ ước đã xa xưa.

Loài người luôn quyết thắng thiên tai và bạo lực gìn giữ cho hoà bình.

Bao lâu đã vùng lên đấu tranh giành lấy ấm no với quyền con người.

A! Cùng chung sống mãi bên nhau chan hoà tình thân ái muôn ngàn đời

Bài ca hoà bình được phỏng theo chủ đề chính của phần hợp xướng trong chương IV – *Giao hưởng số 9* – do nhà soạn nhạc vĩ đại L. V. Beethoven sáng tác. Ông đã sử dụng nội dung bài thơ *Ode to Joy* (tác giả Friedrich Schiller) để viết lời cho bản hợp xướng. Cho tới ngày nay, những giá trị nghệ thuật của kiệt tác này vẫn luôn gây xúc động cho nhiều thế hệ khán thính giả.

Đoạn trích gồm 17 nhịp được chia thành hai đoạn:

- **Đoạn 1:** từ đầu đến nhịp thứ 8 (*Hoà bình... hoà bình*).
- **Đoạn 2:** từ nhịp thứ 9 đến hết (*Bao lâu... ngàn đời*).




Nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của hợp xướng *Bài ca hoà bình*.



ĐỌC NHẠC

1. Luyện đọc quãng 2 và quãng 3 với tiết tấu



2. Bài đọc nhạc số 8

Nhanh vừa

Sáng tác: Nguyễn Hoàng Hậu





Hãy chọn một trong các hợp âm ba chính thuộc giọng Son trưởng (G, C, D) để đặt cho nhịp 1 và 2 của *Bài đọc nhạc số 8*.

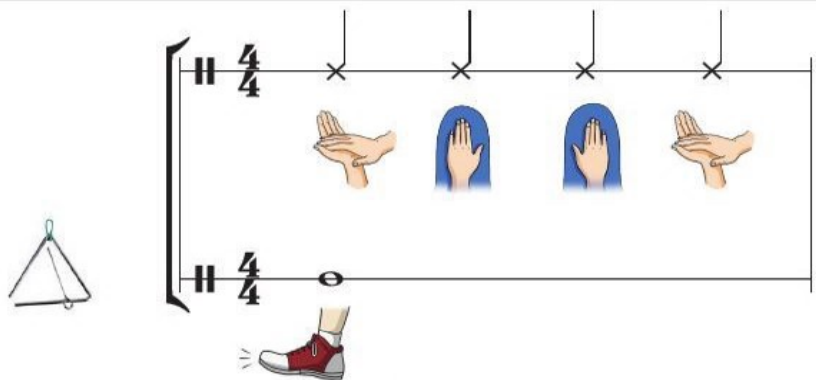


NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

– Thể hiện mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể.

Mẫu tiết tấu



– Ứng dụng mẫu tiết tấu và động tác cơ thể đệm cho hợp xướng *Bài ca hoà bình*.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

TÍNH CHẤT ÂM NHẠC CỦA GIỌNG TRƯỞNG VÀ GIỌNG THỨ

– Giọng trưởng có màu sắc tươi sáng, tính chất khoẻ khoắn, vui vẻ đem lại cảm giác lạc quan, phấn khởi.

Ví dụ: Ca khúc *Ngày vui mới* được viết ở giọng trưởng. Giai điệu mang màu sắc tươi sáng, tính chất vui vẻ.

NGÀY VUI MỚI

(Trích)

Nhanh vừa, trong sáng

Nhạc và lời: Phan Huỳnh Điểu

Mặt Trời ban mai lơ lửng long lanh soi ánh nắng vui tung bùng. Chào
mừng bình minh từ nơi nơi đàn chim hát vang lưng trời. Rì
rào lớp lớp sóng biển ngân nga trong tiếng gió ru dịu hiền. Chào
ngày vui mới lòng hăng say. Chào bao ước mơ đẹp thay.

– Giọng thứ biểu hiện cảm giác buồn, tình cảm, màu sắc âm nhạc tối hơn, tính chất mềm mại, dịu nhẹ.

Ví dụ: Ca khúc *Vườn hoa quanh Lăng Bác* được viết ở giọng thứ. Giai điệu trữ tình, tính chất âm nhạc mềm mại, dịu dàng.

VƯỜN HOA QUANH LĂNG BÁC

(Trích)

Nhạc : Vũ Hoàng

Lời: thơ Nguyễn Bao

Vừa phải, thiết tha, sâu lắng



Hoa ban xoè cánh trắng. Lan tươi màu nắng vàng. Cảnh
hồng khoe nụ thắm. Bay làn hương dịu êm. Mùa
đông đẹp hoa mai. Cúc mùa thu thơm mát. Xuân
tươi sắc hoa đào. Hè về ngát hương sen.



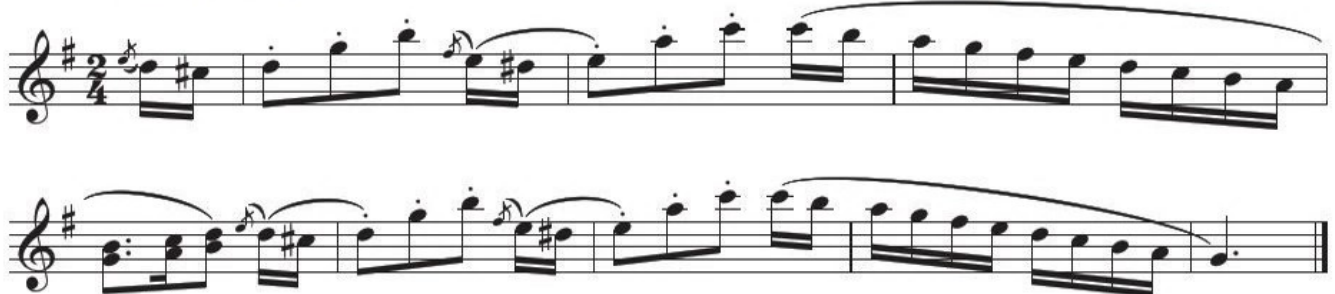
Nghe và cảm nhận màu sắc điệu thức trong trích đoạn sau:

TULIP

(Trích)

Hơi nhanh, vui

Sáng tác: Heinrich Lichner





GIẢI ĐOẠN ÂM NHẠC THẾ KỶ XX

1. BỐI CẢNH CHUNG

Âm nhạc thế kỷ XX bị chi phối mạnh mẽ bởi các sự kiện chính trị mang quy mô toàn cầu và sự phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật cũng như công nghệ thông tin.

2. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM

- Khái niệm âm thanh trong âm nhạc được mở rộng, âm sắc được chú trọng, xuất hiện các loại nhạc cụ điện tử.
- Quan điểm thẩm mỹ, tư duy sáng tạo, ngôn ngữ âm nhạc của các nghệ sĩ mang đậm dấu ấn cá nhân.
- Các nhà soạn nhạc đã tạo ra hoà thanh, thang âm - điệu thức, kỹ thuật diễn tấu, kí hiệu âm nhạc, phương thức sáng tác mới,...
- Công nghệ sản xuất các sản phẩm âm nhạc được hình thành và phát triển mạnh.

3. TRÀO LƯU ÂM NHẠC NỔI BẬT

- Ấn tượng, Biểu hiện, Tân Cổ điển,...
- Jazz, Pop, Rock,...

4. NHẠC SĨ VÀ BAN NHẠC TIÊU BIỂU

- Claude Debussy, Olivier Messiaen, Karlheinz Stockhausen, Arnold Schoenberg, John Cage,...
- Louis Armstrong, Michael Jackson, Elvis Presley,...
- Ban nhạc ABBA, The Beatles,...



Sáng tác và thể hiện bốn ô nhịp $\frac{2}{4}$ cho hai hoặc ba bè các nhạc cụ gõ tự tạo.

HÁT



BÀI 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HÁT

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đứng đúng tư thế khi hát.
- Biết điều tiết hơi thở, điều chỉnh khẩu hình hợp lí.
- Nắm được các kĩ thuật cơ bản khi hát.
- Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca, biết mở rộng âm vực trong các bài tập.



MỞ ĐẦU

So sánh giọng nói và giọng hát.



KIẾN THỨC MỚI

1. KHÁI NIỆM

Nghệ thuật ca hát là phương thức sử dụng giọng người để thể hiện các tác phẩm thanh nhạc.

Các loại giọng hát phổ biến: nữ cao (*Soprano*), nữ trung (*Mezzo*), nữ trầm (*Alto*), nam cao (*Tenor*), nam trung (*Baritone*), nam trầm (*Bass*),...

2. TƯ THẾ KHI HÁT

2.1. Tư thế cơ thể

- Giữ thẳng lưng.
- Thả lỏng vai.
- Ngực hơi vươn ra để hít thở được dễ dàng.
- Hai tay buông thẳng.
- Khoảng cách giữa hai bàn chân đứng rộng bằng vai.
- Trọng tâm cơ thể dồn đều vào hai bàn chân.

Hát với tư thế đứng để đảm bảo về hơi thở và chất lượng âm thanh.



2.2. Tư thế đầu

- Giữ thẳng đầu và cổ.
- Mắt nhìn thẳng.
- Thả lỏng cơ mặt, cơ miệng.



Vì sao khi hát cần giữ tư thế đứng thẳng và thả lỏng cơ thể?

3. CÁC KỸ THUẬT CHUNG KHI HÁT

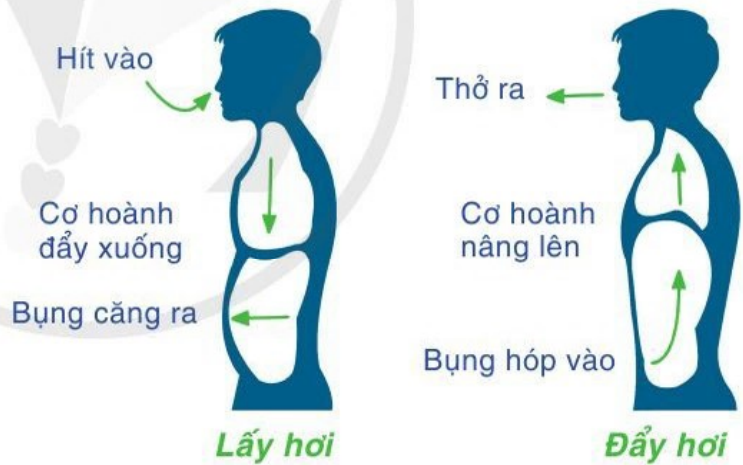
3.1. Hơi thở

a) Ba kiểu hơi thở



b) Các bước hít thở

- Hít vào nhanh nhưng nhẹ nhàng bằng mũi và miệng.
- Giữ, nén hơi trước và trong khi hát.
- Thở ra đều đặn, từ từ phù hợp với tính chất câu nhạc



- Không nên lấy hơi quá nhiều, đẩy hơi quá mạnh.
- Trong quá trình tập luyện, người hát có thể đặt nhẹ tay lên bụng để cảm nhận và kiểm soát việc lấy hơi.



Vì sao không nên đẩy hơi quá nhanh hoặc quá chậm khi hát?

3.2. Khẩu hình

Khẩu hình là hình dáng của miệng, được tạo nên bởi hoạt động của môi, lưỡi, hàm ếch, hàm dưới,... khi hát.

- Mở rộng khoang miệng; hàm thả lỏng, linh hoạt.
- Lưỡi thả lỏng, đặt nhẹ phía sau hàm dưới.
- Chuyển động của môi điều khiển phát âm phụ âm.
- Khẩu hình điều khiển phát âm nguyên âm.



3.3. Phát âm

Khi hát, người hát cần đảm bảo:

- Phát âm tròn vành rõ chữ.
- Mở rộng khoang miệng (chủ yếu là mở dọc) khi thực hiện các nguyên âm *i, ê, a, o, u,...*
- Phát âm chính xác khi thực hiện các phụ âm *s-x, tr-ch, n-l,...*
- Khẩu hình phải mở trước khi thực hiện các âm đóng *em, ắp, im,...*

Kỹ thuật cổ điển (áp dụng khẩu hình mở dọc và lối hát cộng minh) là cơ sở và nền tảng cho quá trình luyện tập thanh nhạc. Tuy nhiên, khi hát các ca khúc Việt Nam, ngoài lối hát kỹ thuật phương Tây (*Belcanto*), cần vận dụng lối hát tròn vành rõ chữ của dân tộc hoặc áp dụng khẩu hình mở ngang, mở hẹp; các kỹ thuật rung, nhấn, luyện lấy riêng tùy thuộc từng thể loại và yếu tố vùng miền.



Xác định các âm đóng trong bài hát *Bụi phấn*.

BỤI PHẤN

Nhạc: Vũ Hoàng
Lời: Lê Văn Lộc


Vừa phải, thiết tha

Khi thầy viết bảng, bụi phấn rơi rơi. Có hạt bụi nào rơi trên bục giảng? Có hạt bụi nào rơi trên tóc thầy? Em yêu phút giây ...sau lớn lên này, thầy em tóc như bạc thêm, bạc thêm vì bụi phấn, để cho người, làm sao có thể nào quên, ngày xưa thầy dạy... em bài học hay. Mai... ..đỡ khi em tuổi còn thơ.

4. LUYỆN THANH

Luyện thanh là hoạt động giúp người học hát rèn luyện, củng cố và cải thiện giọng hát của mình. Từ đó, người học có thể thực hiện được những yêu cầu kỹ thuật thanh nhạc nhất định.

4.1. Một số kỹ thuật thanh nhạc cơ bản

<i>Legato</i> Hát liền âm	<i>Staccato</i> Hát nảy, ngắt gọn âm
	

Ngoài ra còn một số kỹ thuật khác như hát lướt nhanh nhiều nốt (*passage*), hát rung láy (*trillo*), hát to dần (*crescendo, cresc.*), hát nhỏ dần (*diminuendo, dim.*),...



Kỹ thuật *legato* và *non legato* phù hợp với giai điệu có tính chất như thế nào?

4.2. Các dạng bài luyện thanh

- Luyện tập kỹ thuật: *legato, non legato, staccato*.
- Luyện tập cao độ.
- Luyện tập phụ âm, nguyên âm: *m, n, i, a, ô, ê,...*

Người hát luyện thanh theo mẫu từ âm khu thấp đến âm khu cao nhất trong giọng hát của mình, sau đó đảo chiều quay về vị trí ban đầu. Mẫu luyện thanh được dịch chuyển lên và xuống theo bước nửa cung.

Chú ý khi luyện thanh:

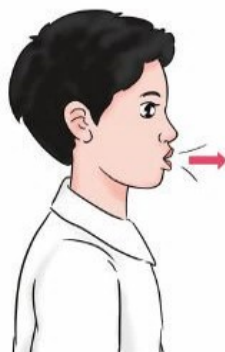
- Thực hiện đúng tư thế, khẩu hình và hơi thở.
- Luyện thanh trước khi thể hiện bài hát.
- Luyện tập luân phiên các dạng bài luyện thanh.
- Luyện thanh theo trình độ từ dễ đến khó.



1. Luyện tập đẩy hơi bằng kỹ thuật *xì* và *thổi*.



Kỹ thuật xì



Kỹ thuật thổi

2. *Mẫu luyện thanh số 1*: luyện tập với nguyên âm *a*; kỹ thuật *legato*.



1. Luyện tập phát âm các âm *mi, mê, ma, mo,...* theo giai điệu trong *Mẫu luyện thanh số 1*.

2. Xác định vị trí phù hợp để sử dụng kỹ thuật *legato, non legato, staccato* trong bài hát *Nhạc rừng*.

3. Hát đúng tư thế và kỹ thuật phát âm bài hát *Nhạc rừng*.

NHẠC RỪNG

(Trích)

Nhanh vừa, linh hoạt

Nhạc và lời: Hoàng Việt



Cúc cu! Cúc cu! Chim rừng ca trong nắng. Im nghe! Im nghe! Ve



rừng kêu liên miên. Rừng hát gió lay trên cành biếc. Lao xao! Rì



rào! Dòng suối uốn quanh làn nước trôi trong xanh. Róc rách! Róc

rách! Nước lũn qua khóm trúc. Lá rơi! Lá rơi! Xoay tròn nước cuốn
 trôi. Có anh chiến sĩ đi qua khu rừng vắng. Lắng nghe nhạc
 rừng tâm hồn vui phơi phới. Anh cười một mình rồi cất tiếng hát
 vang. Cây rừng dội tiếng theo lời ca mênh mang. Tính
 tang! Tính tình! Miền Đông gian lao mà anh dũng. Tính
 tang! Tính tình! hăng hái chiến đấu với quân thù.

Nhạc sĩ Hoàng Việt tên thật là Lê Chí Trực (1928 – 1967) được Nhà nước Việt Nam truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học - Nghệ thuật năm 1996. Ông là tác giả bản giao hưởng nhiều chương đầu tiên của nền âm nhạc Việt Nam với tiêu đề *Quê hương*. Bên cạnh đó, ông còn sáng tác nhiều ca khúc nổi tiếng như: *Lá xanh*, *Lên ngàn*, *Tình ca*, *Mùa lúa chín*,... *Nhạc rừng* là ca khúc mang tính chất trữ tình, trong sáng, thể hiện tinh thần lạc quan, yêu đời của người chiến sĩ trong kháng chiến.



YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện đúng ca độ, trường độ, mở rộng âm vực theo *Mẫu luyện thanh số 2*.
- Hát đúng ca độ, trường độ và lời ca; cảm nhận được giá trị nghệ thuật của bài dân ca *Hoa thơm bướm đào* và *Lí con sáo sang sông*.

 **MỞ ĐẦU**

Xác định tính vùng miền qua các bài dân ca: *Cò lả*, *Vi giận thương*, *Lí chiều chiều*.

 **KIẾN THỨC MỚI****1. KHÁI NIỆM**

Dân ca là một thể loại âm nhạc cổ truyền được sáng tạo bởi cộng đồng, không xác định được tác giả cụ thể và được lưu truyền trong dân gian.

2. ĐẶC ĐIỂM

Truyền khẩu từ người này qua người khác, từ năm này qua năm khác.

Dân ca gắn với các hoạt động trong đời sống con người.

Dân ca là sản phẩm của quần chúng.

Dân ca được lưu truyền qua nhiều thế hệ.

Mỗi bài dân ca thường có nhiều dị bản.

Nội dung đề tài và đặc điểm âm nhạc phong phú.

Lời ca và âm nhạc không phức tạp. Giai điệu thường có duyên láy.

Đúc kết tinh hoa văn hoá truyền thống, mang đậm bản sắc dân tộc và yếu tố vùng miền.

Những bài dân ca thường có giai điệu ngắn gọn, giản dị, dễ nhớ, tiêu biểu cho âm điệu của từng địa phương. Do vậy, việc học hát dân ca không chỉ giúp rèn luyện giọng hát mà còn giúp người hát hiểu rõ hơn tính chất âm nhạc của các vùng miền khác nhau.

3. MỘT SỐ THỂ LOẠI DÂN CA

Dân ca Việt Nam rất phong phú với nhiều thể loại khác nhau trải dài qua ba miền Bắc, Trung, Nam. Một số thể loại âm nhạc dân gian phổ biến như sau:

Hát ru	Hát ru Bắc Bộ, hát ru Trung Bộ, hát ru Nam Bộ,...
Đồng dao, Vè	Nu na nu nong, Dung dăng dung dẻ, Vè cá, Vè con kiến, Vè nói ngược,...
Hò	Hò giã gạo, Hò mái đậy, Hò sông Mã, Hò hụi,...
Lí	Lí cây bông, Lí ngựa ô, Lí con sáo, Lí thương nhau, Lí mười thương,...
Hát giao duyên	Hát Quan họ Bắc Ninh, hát Đúm Hải Phòng, hát Xoan, hát Gheo Phú Thọ, hát Ví, hát Giặm,...
Hát nghi lễ	Hát Văn, hát Cửa đình, hát Then,...



Kể tên một số bài dân ca của địa phương mà em biết.

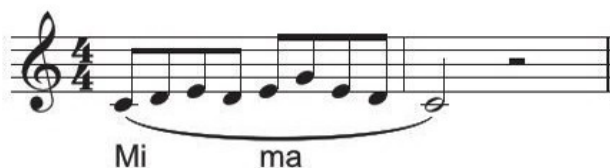
4. CÁCH HÁT DÂN CA

- Đảm bảo kỹ thuật hát cơ bản như: tư thế, hơi thở, âm thanh rõ ràng,... phù hợp với những đặc trưng của tiếng Việt.
- Luyện thanh hạn chế ở âm khu cao, tránh lạm dụng lối hát cộng minh.
- Thể hiện cách hát phù hợp với từng loại dân ca.
- Chú ý đặc trưng ngữ điệu trong cách phát âm, nhả chữ và mối quan hệ giữa thanh điệu - thanh âm của từng vùng miền.



LUYỆN TẬP

1. Mẫu luyện thanh số 2: luyện tập với âm *mi*, *ma*; kỹ thuật *legato*.



2. Học hát bài dân ca *Hoa thơm bướm dạo* và *Lí con sáo sang sông*.

HOA THƠM BƯỚM DẠO

Dân ca Quan họ Bắc Ninh

Sưu tầm, ghi âm: Nguyễn Ngọc Oánh

Vừa phải, tình cảm, tha thiết

Áy hoa^① tôi là này ời hoa³
thơm, ó tình là con bướm dạo ó
tình là con bướm dạo là
y bớ cái duyên^② có a ru
hời ơ ơ hời bớ cái
duyên có a ru hời Bướm dạo là
bướm ời a nó bay Bướm
dạo là bướm ôi a nó bay y y

Dân ca quan họ Bắc Ninh là một trong những thể loại âm nhạc dân gian đặc sắc của vùng châu thổ sông Hồng, được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá Phi vật thể đại diện của nhân loại năm 2009. Đây là hình thức hát giao duyên với lời hát đối đáp giữa các liền anh, liền chị. *Hoa thơm bướm dạo* là một trong những bài dân ca quan họ Bắc Ninh tiêu biểu với giai điệu mềm mại, uyển chuyển, ca từ ý nhị, sâu sắc.

Bản nhạc gốc: ① huê; ② doan

LÍ CON SÁO SANG SÔNG

Dân ca Nam Bộ

Sưu tầm và kí âm: Trần Kiệt Tường

Vừa phải

Ơ ơ ai xui mà con sáo cái nó sang
sông, cái nó sang sông ơ. Cho nên cái mà con sáo ơ
ơ sỏ lòng cái kia bay xa, cái kia bay
xa, cái lí song mã, cái lí xàng xê. Đôi ta
về thành thị ơi, sáo bay. Ơ... ..ơi.

Lí là thể loại âm nhạc dân gian xuất hiện ở nhiều địa phương, nhưng phổ biến nhất là khu vực từ Trung Bộ đến Nam Bộ. Đề tài của Lí thường gắn liền với thiên nhiên và cuộc sống bình dị của con người. Do vậy, nội dung các bài Lí đa dạng; ca từ ngắn gọn, mộc mạc, dễ nhớ; giai điệu trữ tình, ngọt ngào. *Lí con sáo sang sông* là bài dân ca phổ biến, được lưu truyền lâu đời với nhiều dị bản khác nhau. Âm điệu dân ca Nam Bộ đặc trưng cùng ca từ giản dị như một lời tự sự nhẹ nhàng và chứa chan tình cảm.



VẬN DỤNG

Ứng dụng kĩ thuật thanh nhạc đã học để hát một bài dân ca của địa phương em.





BÀI 3

HÁT CA KHÚC MANG ÂM HƯỞNG DÂN GIAN VIỆT NAM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện đúng ca độ, trường độ, mở rộng âm vực theo *Mẫu luyện thanh số 3*.
- Hát đúng ca độ, trường độ và lời ca; biết điều chỉnh giọng hát trong bài hát *Giữa biển vàng*.



MỞ ĐẦU

Tìm những điểm khác biệt giữa bài dân ca và ca khúc mang âm hưởng dân gian.



KIẾN THỨC MỚI

1. KHÁI NIỆM

Ca khúc mang âm hưởng dân gian là thể loại ca khúc sử dụng chất liệu dân gian thông qua các yếu tố như thang âm, quãng, tiết tấu, ca từ,...

2. ĐẶC ĐIỂM

Ca khúc mang âm hưởng dân gian thường có một số đặc điểm sau:

- Sử dụng điệu thức năm âm và một số quãng đặc trưng.
- Sử dụng các âm hình luyến láy, nhấn nhá và hư từ của làn điệu dân gian.
- Mô phỏng hoặc phát triển một số yếu tố dân gian khác.

3. CÁCH HÁT CA KHÚC MANG ÂM HƯỞNG DÂN GIAN VIỆT NAM

- Đảm bảo kỹ thuật hát cơ bản, kết hợp cách hát dân ca phù hợp với từng ca khúc.
- Luyện thanh phát triển kỹ thuật chuyển giọng.
- Chú trọng xử lý tác phẩm để thể hiện hiệu quả tính dân gian.
- Thể hiện đúng đặc trưng của thể loại âm nhạc dân gian thông qua luyến láy, nhấn nhá, hư từ, sắc thái,...



Hãy nêu tên một số ca khúc mang âm hưởng dân gian mà em biết.



1. *Mẫu luyện thanh số 3*: luyện tập với âm *nô, na*, kỹ thuật *legato* ở điệu thức 5 âm.



2. Học hát ca khúc *Giữa biển vàng*.

GIỮA BIỂN VÀNG

Nhạc: Bùi Đình Thảo

Lời: Nguyễn Khoa Đăng - Bùi Đình Thảo

Vừa phải, tình cảm

Em đi giữa biển vàng, nghe mênh
 mang trên đồng lúa hát, hương lúa chín thoang thoang
 bay, làm lung lay hàng cột điện, làm xáo
 động cả rừng cây. Em đi giữa biển
 vàng, nghe mênh mang trên đồng lúa hát, bông lúa
 trĩu i trong lòng tay, như đựng đầy mưa gió

nắng, như mang nặng giọt mồ hôi của bao
 người nuôi lúa lớn, lúa ơi. Của bao người nuôi lúa
 lớn lúa ơi. Em đi... ..oi!

Nhạc sĩ Bùi Đình Thảo (1931 – 1997) viết nhiều ca khúc có tính trữ tình, mang đậm âm hưởng dân gian, nội dung gần gũi với con người và đời sống làng quê. Những ca khúc viết cho thiếu nhi của ông đặc biệt thành công như *Đi học*, *Bàn tay mẹ*, *Sách bút thân yêu ơi*,... Bài hát *Giữa biển vàng* có giai điệu đẹp, cách phổ nhạc và xử lí lời thơ sáng tạo đã làm xúc động bao thế hệ người nghe nhạc.

3. Nhận biết âm hưởng âm nhạc dân gian hoặc tính vùng miền trong các ca khúc sau:

- *Chào em cô gái Lam Hồng* (nhạc và lời: Ánh Dương).
- *Vàm Cỏ Đông* (nhạc: Trương Quang Lục, thơ: Hoài Vũ).
- *Giấc mơ Chapi* (nhạc và lời: Trần Tiến).
- *Cô gái Pa Kô* (nhạc và lời: Huy Thục).

VẬN DỤNG

Thể hiện một ca khúc mang âm hưởng dân gian mà em biết.



YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện đúng ca độ, trường độ, mở rộng âm vực theo *Mẫu luyện thanh số 4*.
- Hát đúng ca độ, trường độ và lời ca; mở rộng âm vực; cảm nhận được sắc thái, tình cảm của ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu*.

 **MỞ ĐẦU**

Hãy nghe và nêu cảm nhận về cách hát của ca khúc *Bài ca hi vọng* (nhạc và lời: Văn Ký) và ca khúc *Nhớ ơn thầy cô* (nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiệp).

 **KIẾN THỨC MỚI****1. KHÁI NIỆM**


Ca khúc nghệ thuật là thể loại ca khúc có tính học thuật chuyên nghiệp và mang giá trị nghệ thuật cao trong âm nhạc cũng như trong ca từ.

2. ĐẶC ĐIỂM

- Giai điệu đẹp, thường có tính trữ tình; có thể có phần đệm riêng do tác giả sáng tác.
- Lời ca có giá trị văn học và mang tính hình tượng cao.
- Người biểu diễn cần có trình độ nhất định để xử lý các vấn đề về kỹ thuật thanh nhạc (âm khu, âm vực, giai điệu, sắc thái,...).

3. CÁCH HÁT CA KHÚC NGHỆ THUẬT

- Đảm bảo kỹ thuật hát cơ bản về hơi thở, khẩu hình, ưu tiên hơi thở bụng.
- Luyện thanh chú trọng cách chuyển giọng và mở rộng âm vực.
- Thể hiện đúng hình tượng và phong cách của tác phẩm.
- Thể hiện chính xác các chi tiết trong tác phẩm, không tùy tiện ứng tác.

 So sánh cách hát ca khúc nghệ thuật với cách hát dân ca.



1. Mẫu luyện thanh số 4: luyện tập với âm mi, ma; kỹ thuật *legato* và *staccato*.

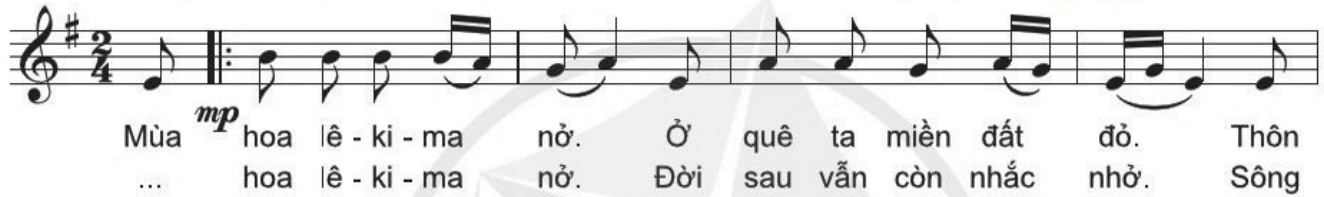


2. Học hát ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu*.

BIẾT ƠN VÕ THỊ SÁU

Vừa phải, thiết tha

Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn



hoa lê - ki - ma nở. Mồ xanh vẫn còn nức nở. Khi
 đất nước vẫn chia làm hai miền, đêm đến bao giờ sáng cho hoa kia
 nở. Mùa xuân lan tràn xứ sở. Tôi
 đến hát trước nấm mồ chôn sâu người nữ anh hùng.

Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn (1929 – 2016) hoạt động nghệ thuật tích cực từ thời kì kháng chiến chống Pháp đến thời kì đất nước đổi mới với nhiều ca khúc trữ tình, ca ngợi con người và đất nước Việt Nam. Ông là tác giả của những sáng tác nổi tiếng như: *Quê em*, *Chiều trên bến cảng*, *Hà Nội một trái tim hồng*,... Ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu* được ông viết vào năm 1958 để hưởng ứng cuộc thi sáng tác về chủ đề người con gái miền Nam với nguồn cảm hứng từ câu chuyện về chị Võ Thị Sáu. Đây là ca khúc góp phần giúp ông được trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật năm 2000.

VẬN DỤNG

Trình bày ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu* với hình thức lĩnh xướng và hoà giọng.



YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện đúng ca độ, trường độ, mở rộng âm vực theo *Mẫu luyện thanh số 5*.
- Hát đúng ca độ, trường độ, lời ca và sắc thái; biết điều tiết hơi thở hợp lí khi hát bài *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.

 **MỞ ĐẦU**

Nghe và nêu cảm nhận của em về phong cách âm nhạc trong các ca khúc sau:

- *Đường tới ngày vinh quang* (nhạc và lời: Trần Lập).
- *Đến với con người Việt Nam tôi* (nhạc và lời: Xuân Nghĩa).
- *Mong ước kỉ niệm xưa* (nhạc và lời: Xuân Phương).

 **KIẾN THỨC MỚI****1. KHÁI NIỆM**

Ca khúc nhạc nhẹ (còn được gọi là ca khúc phổ thông hoặc ca khúc đại chúng) là thể loại ca khúc rất phổ biến trên thế giới, có quy mô nhỏ, cấu trúc đơn giản và khi hát thường có sự hỗ trợ của phần đệm.

2. ĐẶC ĐIỂM

Giai điệu, tiết tấu dễ nhớ, dễ cảm nhận. Cấu trúc thường là một, hai hoặc ba đoạn nhạc.

Ca khúc nhạc nhẹ là thể loại thanh nhạc phù hợp với số đông công chúng, đặc biệt là giới trẻ.

Kỹ thuật hát thường không đòi hỏi tính học thuật cao như đối với kỹ thuật hát cổ điển thính phòng.

3. MỘT SỐ PHONG CÁCH CA KHÚC NHẠC NHẸ



Ban nhạc The Beatles
(thể loại: Rock and Roll, nước Anh)
Nguồn ảnh: <https://www.britannica.com>



Ban nhạc ABBA
(thể loại: Pop, nước Thụy Điển)
Nguồn ảnh: <http://daidoanket.vn>



Nhạc sĩ, ca sĩ Louis Armstrong
(thể loại: Jazz, nước Mỹ)
Nguồn ảnh: <https://www.britannica.com>

4. CÁCH HÁT CA KHÚC NHẠC NHẸ

- Đảm bảo kỹ thuật hát cơ bản, ưu tiên phát huy giọng ngực (chú ý hơi thở và mở rộng âm lượng của giọng ngực); hát tự nhiên như tiếng nói bản năng.
- Luyện thanh cần chú ý giữ gìn và phát huy màu sắc riêng của từng chất giọng.
- Thể hiện bản sắc riêng thông qua chất giọng, cách xử lý tác phẩm và phong cách trình diễn,...
- Giải phóng hình thể, làm chủ sân khấu.



Nêu sự khác biệt giữa cách trình diễn ca khúc nhạc nhẹ và ca khúc nghệ thuật.



LUYỆN TẬP

1. Mẫu luyện thanh số 5: luyện tập với âm ma; kỹ thuật *staccato*.



2. Học hát ca khúc *Kỷ niệm thành phố tuổi thơ*.

KỈ NIỆM THÀNH PHỐ TUỔI THƠ

Hơi nhanh, trong sáng

Nhạc và lời: Hồng Đăng

mp

Trưa nay qua đường phố quen. Gặp những tiếng
Nơi đây con đường vẫn qua. Chợt thoáng tiếng

ve đầu tiên. Chợt nghe tâm hồn xao xuyến. Điệp khúc tiếng
ve gần xa. Giọng chim im lìm trưa vắng. Lại ngỡ tiếng

mf

ve triền miên. Tiếng ve đù cành sấu. Tiếng ve nấu
ve gọi ta. Tiếng ve trên đường vắng. Hát theo bước

cành me. Tiếng ve vẫy tuổi thơ. Tiếng ve chào mùa hè.
hành quân. Mãi xa vẫn còn ngân. Tiến tới ra mặt trận.

Và gọi cơn gió mát. Những đêm đầy trăng thanh.
Đường hành quân gấp gấp. Tiếng ve chào say sưa.

Tiếng ve như lời hát. Đan giữa vòm cây xanh.
Thấy thêm yêu thành phố. Trong sáng tuổi ngây thơ.

Nhạc sĩ Hồng Đăng (sinh năm 1936) sáng tác nhiều thể loại như: thanh nhạc, khí nhạc, ca cảnh, nhạc phim, nhạc sân khấu,... Các ca khúc của ông vừa trữ tình, nồng nàn, vừa mộc mạc, gần gũi với đời thường. Một số sáng tác tiêu biểu như: *Hoa sữa*, *Biển hát chiều nay*, *Lên đèn*,... Ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* có ca từ giản dị, giai điệu trong sáng như tạo nên một không gian hoài niệm với tiếng ve quen thuộc.



Lựa chọn và thể hiện một ca khúc nhạc nhẹ mà em biết với hình thức tập ca.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện đúng ca độ, trường độ, mở rộng âm vực theo *Mẫu luyện thanh số 6*.
- Hát đúng ca độ, trường độ và lời ca; cảm nhận được sắc thái của bài hát *Bác đang cùng chúng cháu hành quân*.

 **MỞ ĐẦU**


Xác định ca khúc có tính hành khúc:

- *Tiến về Hà Nội* (nhạc và lời: Văn Cao).
- *Việt Nam quê hương tôi* (nhạc và lời: Đỗ Nhuận).
- *Quê em* (nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn).
- *Cùng nhau đi Hồng binh* (nhạc và lời: Đinh Nhu).
- *Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây* (nhạc: Hoàng Hiệp, thơ: Phạm Tiến Duật).

 **KIẾN THỨC MỚI****1. KHÁI NIỆM**


Hành khúc là thể loại ca khúc có tính chất âm nhạc phù hợp với nhịp đi, thường được viết ở nhịp $\frac{2}{4}$ hoặc $\frac{4}{4}$; tính chất dứt khoát, khoẻ khoắn, mạnh mẽ.

2. ĐẶC ĐIỂM

- Âm hình tiết tấu đặc trưng là .
- Tốc độ, tiết tấu phù hợp với nhịp đi.
- Thường được viết ở âm khu trung, âm vực không quá rộng.
- Ca từ thể hiện tính chất hào hùng và lạc quan.

3. CÁCH HÁT CA KHÚC HÀNH KHÚC

- Đảm bảo kỹ thuật hát cơ bản.
- Luyện thanh với âm hình tiết tấu  và cách hát này.
- Thể hiện rõ tiết tấu đặc trưng của thể loại hành khúc.
- Thể hiện đúng tính chất, sắc thái của bài hát.

 Kể tên một số ca khúc thuộc thể loại hành khúc và xác định hình thức trình diễn phù hợp.



1. Mẫu luyện thanh số 6: luyện tập với âm nô; kỹ thuật *staccato*.



2. Học hát ca khúc *Bác đang cùng chúng cháu hành quân*.

BÁC ĐANG CÙNG CHÚNG CHÁU HÀNH QUÂN

Hành khúc – Mạnh, quả quyết

Nhạc và lời: Huy Thục



Đêm nay trên đường hành quân ra mặt trận. Trùng trùng đoàn
Năm xưa Bác cùng đàn con đi chiến dịch. Núi rừng vẫn
Hôm nay Bác gọi cả non sông đáp lời. Giương lê xốc



quân tiến bước theo con đường của Bác. Nở ngàn hoa chiến công
nhớ, suối vẫn trong in hình bóng Bác. Cả đoàn quân tiến theo
tới, quyết tiến lên ta giành chiến thắng. Đường hành quân dốc núi



ta dâng lên Người. Dâng lên tới Đảng cả niềm tin chiếu sáng
Người như thác đổ. Điện Biên năm nào vọng lời Bác dưới chiến
cao bao vực thẳm. Gian nan đâu bằng lòng hờn căm cao ngút



ngòi. Cờ sao quyết thắng lấp lánh soi sáng đường cháu đi.
hào. Toàn quân hôm nay vẫn phát cao cờ đỏ Bác trao.
trời. Miền Nam ta ơi! Hãy phát cao cờ đỏ thắm tươi.

Đi ta đi giải phóng miền Nam khi quê hương nhà vẫn
 Đi ta đi giải phóng miền Nam khi quê hương nhà vẫn
 Ta xông lên giải phóng thành đô phá hết bớt đòn quét

còn bóng quân xâm lược. Thì ta còn chiến đấu quét sạch nó
 còn bóng quân xâm lược. Thì ta còn chiến đấu quét sạch nó
 sạch hết quân xâm lược. Vì Độc lập Tự do quyết giành ấm

đi lời Bác thúc giục chúng ta. Chiến đấu cho quê
 đi lời Bác vang lệnh tiến công. Bác kính yêu đang
 no, giành lấy những mùa xuân. Bác kính yêu đang

nhà Nam Bác hòa lời ca.
 cùng chúng cháu hành quân.
 cùng chúng cháu hành... ...quân.

Nhạc sĩ Huy Thục (sinh năm 1935) đã sáng tác một khối lượng lớn các tác phẩm như: độc tấu cho nhạc cụ truyền thống; phân âm nhạc cho vũ kịch, kịch nói, phim tài liệu, phim truyện, múa,... Bên cạnh đó, ông còn là tác giả của nhiều bài hát nổi tiếng như *Tiếng đàn ta-lư*, *Cô gái Pa Kô*, *Đợi* (thơ: Vũ Quần Phương),... Bài hát *Bác đang cùng chúng cháu hành quân* ra đời khi ông tới chiến trường miền Nam sau ngày Bác mất và chứng kiến cảm xúc của những người chiến sĩ đối với Bác. Giai điệu thể hiện nỗi xúc động, lời ca như khẳng định Bác vẫn luôn sát cánh cùng quân và dân ta trên những chặng đường đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc.



Thể hiện một ca khúc hành khúc với hình thức hát đồng ca.



BÀI 7

HÁT CA KHÚC QUẦN CHÚNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện đúng ca độ, trường độ, mở rộng âm vực theo *Mẫu luyện thanh số 7*.
- Hát đúng ca độ, trường độ, lời ca và sắc thái bài hát *Mùa hè xanh*; biết kết hợp gõ đệm.



MỞ ĐẦU

Hát một bài hát phổ biến trong các phong trào hoạt động tập thể.



Kiến thức mới

1. KHÁI NIỆM

Ca khúc quần chúng (còn được gọi là ca khúc tập thể) là thể loại ca khúc có tính chất phù hợp với số đông, thường thể hiện bằng hình thức hát tập ca, đồng ca.

2. ĐẶC ĐIỂM

- Cấu trúc đơn giản, thường gồm một hoặc hai đoạn nhạc.
- Nội dung, đề tài thường phản ánh những khía cạnh phổ biến của xã hội theo hướng cổ vũ và tích cực, phù hợp với số đông.
- Tính chất âm nhạc thường vui tươi, rộn ràng, sáng sủa với tiết tấu đơn giản và nhịp độ nhanh vừa.
- Giai điệu thường đơn giản, không tiến hành các quãng phức tạp; âm vực không quá rộng, thường được viết ở âm khu trung để phù hợp với việc hoà giọng tập thể.

3. CÁCH HÁT CA KHÚC QUẦN CHÚNG

- Đảm bảo kỹ thuật hát cơ bản.
- Luyện thanh ở âm khu trung, rèn luyện sự linh hoạt trong việc thể hiện ca độ.
- Thể hiện tính chất vui tươi, linh hoạt của ca khúc.
- Khi hát, chú ý hoà giọng với tập thể sao cho đúng ca độ, trường độ và nhịp độ.
- Có thể kết hợp gõ đệm để giữ nhịp và tạo sự sôi động cho bài hát.



So sánh đặc điểm âm nhạc của thể loại ca khúc quần chúng với ca khúc hành khúc.



1. Mẫu luyện thanh số 7: luyện tập với âm na; kỹ thuật *legato* kết hợp *staccato*.



Na na na na

2. Học hát ca khúc *Mùa hè xanh*.

MÙA HÈ XANH

Nhanh vừa, sôi nổi

Nhạc và lời: Vũ Hoàng



Tựa đàn chim tung bay trên những nhịp cầu tre. Mùa hè
(Mùa hè) xanh long lanh trong mắt đàn trẻ thơ. Trường làng



xanh xôn xao nâng bước chân ta về. Đường làng quê tiếng
vui cho em trang sách mới i tờ. Từ đồng sâu có



ve như gọi mời say mê. Ngoài bờ đê có con trâu già nằm
hay những giọt mồ hôi rơi. Để màu xanh vút lên trên ruộng đồng...



ngủ mê. Mùa hè... Mùa hè xanh,
...ngát hương.



mùa hè xanh. Bao yêu thương, ơi mùa hè xanh vẫn vương. Đi muôn



phương lưu luyến tình quê hương. Trong tim ta, ơi mùa hè xanh thiết

tha. Vang câu ca trên những chặng đường
 1. xa. Tựa đàn...
 ...xa.

Nhạc sĩ Vũ Hoàng (sinh năm 1956) là tác giả của một số ca khúc trữ tình phổ thơ nổi tiếng *Hương trầm, Hương thầm*,... và nhiều bài hát viết cho lứa tuổi học sinh, sinh viên như: *Phượng hồng, Bụi phấn, Khát vọng tuổi trẻ*,... Ca khúc *Mùa hè xanh* đã ghi lại những cảm xúc đặc biệt và trải nghiệm khó quên của ông khi đồng hành cùng các bạn trẻ trong hành trình đầy ý nghĩa của chiến dịch đầu tiên thuộc phong trào Mùa hè xanh.

VẬN DỤNG

- Ứng dụng đệm theo nhịp hoặc theo phách cho bài hát *Mùa hè xanh* bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể cho phù hợp với tính chất và đặc điểm của bài hát.
- Ứng dụng kỹ thuật thanh nhạc đã học để thể hiện một ca khúc quần chúng mà em biết.



YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện đúng ca độ, trường độ, mở rộng âm vực theo *Mẫu luyện thanh số 8*.
- Biết hát hợp xướng hai, ba bè đơn giản với bài hát *Hát trong mưa*; biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; cảm nhận được sự hoà quyện của các bè

 **MỞ ĐẦU**

So sánh phân trình diễn tiết mục hợp xướng và tiết mục tốp ca.

 **KIẾN THỨC MỚI****1. KHÁI NIỆM**

Hợp xướng là loại hình thanh nhạc gồm nhiều bè, mỗi bè do một loại giọng thể hiện với vai trò tương đối độc lập cả về âm điệu, nhịp điệu và có sự liên kết trong một chỉnh thể âm nhạc.



Dàn hợp xướng Đại học Western Michigan (nước Mỹ)

Nguồn ảnh: <https://wmich.edu/choralstudies>

2. ĐẶC ĐIỂM

- Âm thanh đa dạng, tính cộng đồng tập thể cao.
- Có khả năng thể hiện hoàn chỉnh hoà thanh.
- Linh hoạt khi mở rộng âm vực và điều chỉnh âm lượng.

Ví dụ: Trích đoạn hợp xướng *Du kích Sông Thao*.

DU KÍCH SÔNG THAO

(Trích)

Nhạc và lời: ĐỖ NHUẬN

Chậm rãi

SOPRANO *p*
A a a a a a. Mênh

ALTO *p*
A a a a a a. A

TENOR *p*
8 Hồng Hà, Hồng Hà

BASS *p*
A Hồng Hà

5
S. mông trôi cát tới chân làng quê. Cuối sông nhiều bển ai về có

A. a a a a a a a a a a

T. *mp*
8 tới chân làng quê. A

B. A a

8
S. thấy đồng mía nương chè với mối tình thắm bên làng quê.

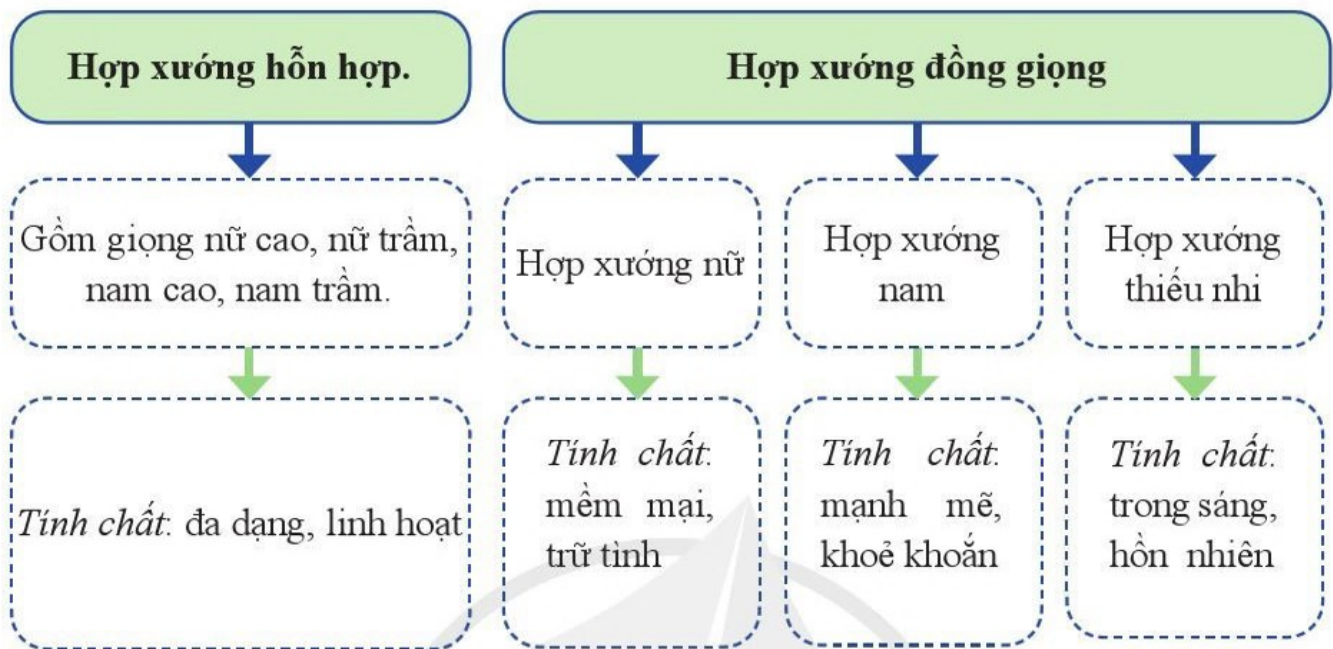
A. a a thắm bên làng quê.

T. a a thắm bên làng quê.

B. a

3. PHÂN LOẠI HỢP XƯỚNG

– Dựa theo các loại giọng thành phần, có thể chia thể loại hợp xướng thành các dạng sau:



– Ngoài ra, có thể chia hợp xướng thành hai loại: hợp xướng có nhạc đệm (thường đệm bằng đàn piano hoặc dàn nhạc giao hưởng) và hợp xướng không có nhạc đệm (còn gọi là A Cappella).

4. CÁCH HÁT HỢP XƯỚNG

- Kiểm soát tốt cao độ, tiết tấu và nhịp độ.
- Điều chỉnh cường độ và sắc thái để kết hợp hài hoà các bè.



Nêu sự khác biệt giữa cách trình bày của bản hợp xướng *Du kích Sông Thao* và một số ca khúc như: *Mùa hè xanh*, *Giữa biển vàng*,...



LUYỆN TẬP

1. *Mẫu luyện thanh số 8*: luyện tập với âm *nô, na*, kỹ thuật *legato, staccato*.



2. Học hát hợp xướng đơn giản bài *Hát trong mưa*.

HÁT TRONG MƯA

Nhạc: Pháp

Phản dịch lời Việt: Tạ Phước

Hơi nhanh - Vui

f (Nhạc...)

Part I *p*

Part II *p*

mp

mp

f

f

p

Ngoài kia trời mưa tí tách, nào bạn
oi chúng mình cùng ca. Cùng nhau ta vui câu ca và mặc
cho ông trời càng mưa Trời mưa thì mặc trời
mưa, ta cứ hát hoà cùng mưa. Hát lên, hát
mưa, ta cứ hát hoà cùng mưa. Hát lên, hát
vang, hát đi cho trời càng mưa. Vui đùa vui
vang, hát đi cho trời càng mưa. Vui đùa vui
mừng, cứ vui cho trời càng mưa. Ngoài kia mưa rơi tí
mừng, cứ vui cho trời càng mưa.

tách, nào bạn oi chúng mình cùng ca. Cùng nhau ta vui câu
Ngoài kia trời mưa tí tách, nào bạn oi chúng mình cùng

ca và mặc cho ông trời càng mưa. *mf* Trời mưa thì mặc trời
ca. Cùng nhau ta vui câu ca và mặc cho ông trời càng

mưa, ta cứ hát hoà cùng mưa. *f* Hát lên, hát
mưa. *mp* Trời mưa thì mặc trời mưa, ta cứ hát hoà cùng

vang, hát đi cho trời càng mưa. *f* Vui đùa, vui
mưa. Hát lên, hát vang, hát lên cho trời càng

mừng, cứ vui cho trời càng mưa, cứ
mưa. Vui đùa, vui mừng, cứ

vui cho trời càng mưa, *f* cứ vui cho trời càng mưa.
vui cho trời càng mưa, *f* cứ vui cho trời càng mưa.

Hát trong mưa là bài dân ca Pháp do nhạc sĩ Tạ Phước phỏng dịch lời Việt. Tiết tấu nhịp nhàng, giai điệu nhảy quãng linh hoạt kết hợp với ca từ trong sáng đã tạo cho bài hát tính chất vui tươi, nhí nhảnh.

Sau phần mở đầu, đoạn 1 hát đồng âm, đoạn 2 hát hai, ba bè hoà thanh, sau đó chuyển sang hình thức hát đuôi. Bên cạnh việc kết hợp hát bè hiệu quả, người hát cần thể hiện đúng các sắc thái cường độ theo yêu cầu trong bản nhạc.



Dàn dựng bài *Hát trong mưa* theo nhiều cách trình diễn khác nhau.

NHẠC CỤ



BÀI 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kỹ thuật.
- Biết điều chỉnh âm thanh đúng cách.
- Biết bảo quản nhạc cụ.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ và vị trí số ngón tay *Bài luyện ngón số 1* cùng máy đập nhịp của đàn phím điện tử.
- Thể hiện bài *Con kênh xanh xanh* cùng âm sắc phù hợp tùy chọn.



MỞ ĐẦU

Nghe và cảm nhận sự khác biệt của bản nhạc được thể hiện bằng đàn piano và đàn phím điện tử.



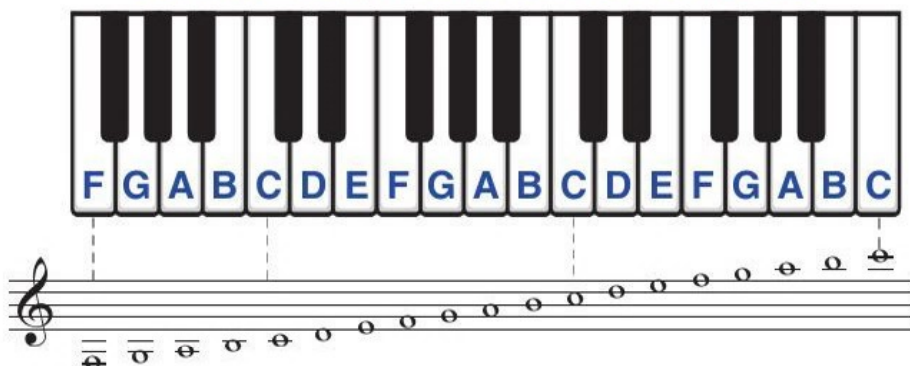
KIẾN THỨC MỚI

1. SƠ LƯỢC VỀ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

1.1. Khái niệm

Đàn phím điện tử là dòng nhạc cụ điện tử có bàn phím giống đàn piano nhưng được phát triển bằng cách khai thác các thành tựu công nghệ kỹ thuật âm thanh của thế kỷ XX. Số lượng phím đàn dao động từ 29 tới 88 phím, dễ di chuyển, có tính ưu việt cao, có thể dùng để độc tấu, hoà tấu hoặc thay thế cho ban nhạc hỗ trợ người biểu diễn.

Phím đàn và vị trí các nốt nhạc tương ứng



1.2. Các nút chức năng của đàn phím điện tử



1. ON/OFF : bật/tắt đàn.
2. VOLUME: điều chỉnh âm lượng.
3. TEMPO: điều chỉnh nhịp độ của tiết điệu đệm.
4. METRONOME: máy đập nhịp.
5. RECORD: ghi âm.
6. STYLE hoặc RHYTHM: tiết điệu đệm.
7. VOICE hoặc TONE: âm sắc nhạc cụ.
8. FINGER MODE hoặc AUTO-ACCOMPANIMENT (ACMP): chế độ đệm hợp âm bằng tay trái.
9. START/ STOP: bật/tắt tiết điệu tự động.
10. DEMO: các bản nhạc mẫu.

1.3. Cách bảo quản đàn phím điện tử

- Đặt đàn ở khu vực thoáng đãng, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp hoặc nơi có nguồn toả nhiệt cao.
- Giữ đàn luôn khô ráo, không bị ẩm, tránh tay ướt khi chơi đàn hoặc làm đổ chất lỏng vào đàn.
- Giữ đàn sạch sẽ, vệ sinh bằng khăn mềm khô hoặc chổi mềm chuyên dụng. Nên có khăn phủ để bảo vệ đàn khi sử dụng.
- Hạn chế bày đồ trang trí hoặc đặt vật nặng lên trên đàn.
- Tắt đàn trước khi rút nguồn điện.



2. TƯ THẾ KHI CHƠI ĐÀN

2.1. Tư thế ngồi

- Bàn chân đặt vững trên mặt đất, gót chân chạm đất ①.
- Đầu gối thấp hơn thành bàn phím ②.
- Thả lỏng cổ tay ③.
- Lưng thẳng ④.
- Khuỷu tay không thấp hơn bàn phím đàn ⑤.
- Thả lỏng vai ⑥.
- Cổ giữ thẳng ⑦.
- Đầu giữ thẳng, mắt nhìn vào bản nhạc ⑧.
- Cánh tay song song với mặt đàn ⑨.
- Ghế ngồi kê song song với thành phím đàn; độ cao của ghế phụ thuộc vào hình thể của từng người; nên ngồi cố định ở nửa trước của ghế ⑩.



2.2. Tư thế bàn tay và cổ tay



Bàn tay và các ngón tay khum tròn.



Ngón cái hơi duỗi thẳng, không rời khỏi khu vực bàn phím.



Cổ tay luôn giữ cao hơn bàn phím.



Các ngón không duỗi dài trên bàn phím.



Các ngón tay không được gảy đốt.



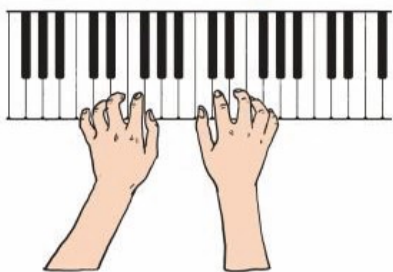
Cổ tay thả lỏng, không được gầy khúc.



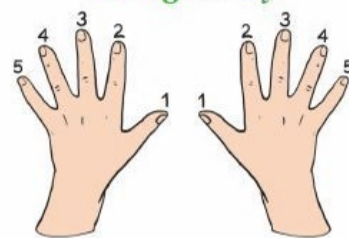
Cổ tay không hạ thấp hơn bàn phím.

2.3. Cách đặt tay trên phím đàn và số ngón tay

Cách đặt tay trên phím đàn



Số ngón tay



Tay trái

Tay phải



Nêu một vài tính năng khác biệt của đàn phím điện tử so với các nhạc cụ khác như guitar, ukulele, kèn phím,...



LUYỆN TẬP

Bài luyện ngón số 1

- Thực hành thả lỏng cánh tay, cổ tay và rơi bàn tay xuống phím đàn.
- Thể hiện *Bài luyện ngón số 1* riêng từng tay theo số ngón cho sẵn cùng máy đập nhịp.

Tay phải (số ngón ở trên)



Tay trái (số ngón ở dưới)



VẬN DỤNG

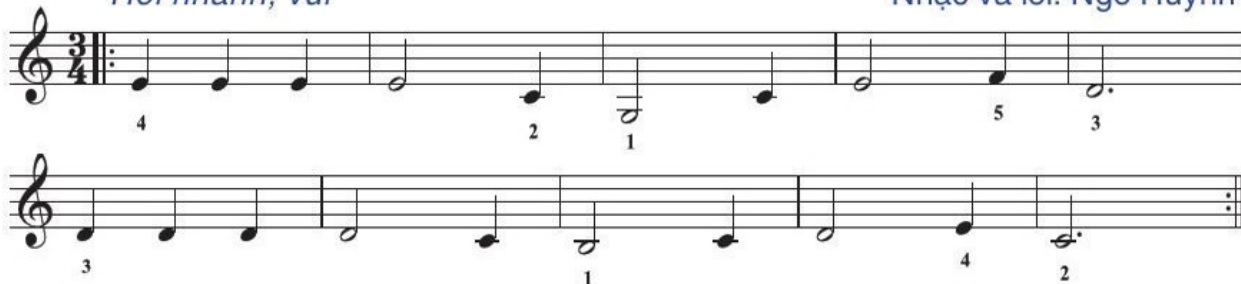
- Thực hành sử dụng một số nút chức năng trên đàn phím điện tử để lựa chọn âm sắc nhạc cụ và tiết điệu đệm.
- Ứng dụng thay đổi âm sắc nhạc cụ cho bài *Con kênh xanh xanh*.

CON KÊNH XANH XANH

(Trích)

Hơi nhanh, vui

Nhạc và lời: Ngô Huỳnh



YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thể hiện đúng kỹ thuật *non legato* trên đàn phím điện tử.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ và vị trí số ngón tay *Bài luyện ngón số 2* cùng máy đập nhịp của đàn phím điện tử.
- Hoà tấu nhạc cụ bài *Wedding March*.

**MỞ ĐẦU**

Nghe một bản nhạc trên đàn phím điện tử và nhận biết một số kỹ thuật trong tác phẩm đó.

**KIẾN THỨC MỚI****1. KHÁI NIỆM**

Non legato trên đàn phím điện tử là kỹ thuật đàn ngắt/ tách rời các nốt nhạc sao cho âm thanh vang lên ngắn gọn.

2. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KỸ THUẬT *NON LEGATO*

- Các nốt nhạc được thể hiện bằng cách rơi thả lỏng bàn tay từ trên cao xuống.
- Bàn tay và cổ tay thả lỏng khi ở trên cao, cách phím đàn từ 10 đến 15 cm (hình 1).
- Ngón tay khum tròn khi chạm vào từng phím (hình 2).
- Mỗi nốt nhạc giữ đủ trường độ mà bản nhạc yêu cầu.



Hình 1



Hình 2

3. KÍ HIỆU *NON LEGATO* TRONG BẢN NHẠC

- Dấu hình vòng cung nối các nốt khác nhau có dấu chấm nằm phía trên hoặc dưới đầu nốt nhạc.



- Gạch ngang nhỏ phía trên hoặc dưới đầu nốt nhạc.



- Các nốt nhạc đi kèm chú thích “*non legato*” ghi phía trên hoặc dưới khuông nhạc.

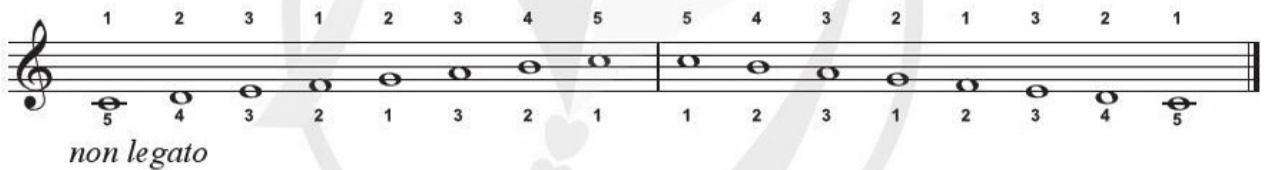


Âm thanh khi thể hiện bằng kỹ thuật *non legato* vang lên như thế nào?



LUYỆN TẬP

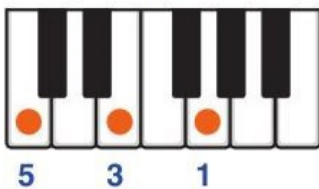
1. Luyện ngón trên đàn phím điện tử riêng từng tay với gam Đô trưởng bằng kỹ thuật *non legato*



2. Thể hiện trên đàn bằng tay trái các hợp âm của giọng Đô trưởng

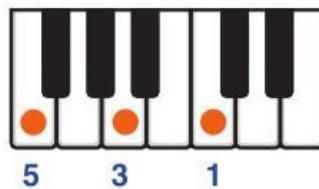
Hợp âm
Đô trưởng

C



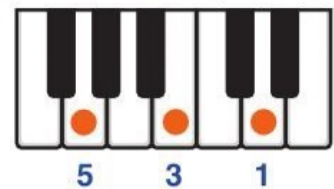
Hợp âm
Pha trưởng

F



Hợp âm
Son trưởng

G



3. Bài luyện ngón số 2

Thực hành kĩ thuật *non legato* với âm sắc phù hợp tùy chọn cùng máy đập nhịp.

- Thể hiện *Bài luyện ngón số 2* riêng từng tay theo số ngón cho sẵn.
- Thể hiện *Bài luyện ngón số 2* kết hợp cùng lúc hai tay (cách nhau một quãng 8).

non legato



VẬN DỤNG

Hoà tấu hai đàn phím điện tử khúc nhạc *Wedding March* bằng kĩ thuật *non legato* với âm sắc Church organ.

- Đàn phím điện tử 1: thể hiện bè trên bằng tay phải theo số ngón cho sẵn.
- Đàn phím điện tử 2: thể hiện bè dưới bằng tay trái theo số ngón cho sẵn.

WEDDING MARCH

(Trích đoạn Nhạc kịch *Lohengrin* của R. Wagner)

Thong thả, trang trọng

Chuyển soạn: Nguyễn Hoàng Hậu

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Bước đầu biết xác định tiết điệu cho ca khúc hoặc bản nhạc.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ và vị trí số ngón tay
Bài luyện ngón số 3 cùng tiết điệu đệm tự động.
- Duy trì được tốc độ ổn định cho bài *Tự nguyện*.
- Hoà tấu bài *Tự nguyện* cùng tiết điệu đệm.


MỞ ĐẦU

Hoà tấu 2 đàn phím điện tử bài *Wedding March*.


KIẾN THỨC MỚI
1. KHÁI NIỆM

- *Tiết điệu* là sự lặp lại theo chu kì của nhóm tiết tấu đã được xác định.
- Tiết điệu đệm cho ca khúc và bản nhạc được lựa chọn dựa trên các yếu tố như tính chất âm nhạc (nhẹ nhàng, sôi động, tươi vui...), loại nhịp ($\frac{2}{4}$, $\frac{3}{4}$, $\frac{6}{8}$...) và nhịp độ (nhANH, chậm, vừa phải,...).

2. MỘT SỐ TIẾT ĐIỆU ĐỆM PHỔ BIẾN

Tốc độ \ Nhịp	$\frac{3}{4}$, $\frac{3}{8}$	$\frac{6}{8}$	$\frac{2}{4}$, $\frac{4}{4}$
Nhanh, hơi nhanh	Waltz		March, Country, Paso doble, Disco, Pop, Cha cha cha, Twist, Samba, Mambo,...
Trung bình		Slow	Tango, Ballad, Bossanova, Bollero, Rumba,...
Chậm, hơi chậm	Boston		Ballad, Slow Rock,...



- Hãy so sánh sự khác nhau của tiết điệu Boston với tiết điệu Cha cha cha.
- Thực hành lựa chọn hai tiết điệu Boston và Cha cha cha trên đàn phím điện tử.



1. Luyện riêng từng tay với kỹ thuật *non legato* hợp âm rải của giọng Đô trưởng

non legato

2. Thể hiện trên đàn bằng tay trái các nhóm hợp âm của giọng Đô trưởng

C – F – C

C – G – C

C – F – G – C

3. Bài luyện ngón số 3

Thực hiện kỹ thuật *non legato* cùng âm sắc và tiết điệu đệm phù hợp tùy chọn.

– Tay phải: thể hiện giai điệu theo số ngón cho sẵn.

– Tay trái: thể hiện hợp âm.

non legato



Hoà tấu hai đàn phím điện tử ca khúc *Tự nguyện* bằng kỹ thuật *non legato* với âm sắc cùng tiết điệu đệm phù hợp tùy chọn.

– Đàn phím điện tử 1: thể hiện giai điệu bằng tay phải.

– Đàn phím điện tử 2: thể hiện hợp âm bằng tay trái.

TỰ NGUYỆN (Trích)

Tha thiết

Nhạc và lời: Trương Quốc Khánh

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thể hiện đúng kỹ thuật *legato* trên đàn phím điện tử.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ và vị trí số ngón tay *Bài huyện ngón số 4* cùng máy đập nhịp của đàn phím điện tử.
- Biết điều chỉnh cường độ sắc thái để tạo sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Làng tôi*.

MỞ ĐẦU

Hoà tấu hai đàn phím điện tử bài *Tự nguyện*.

KIẾN THỨC MỚI

1. KHÁI NIỆM

Legato trên đàn phím điện tử là kỹ thuật đàn liên các nốt nhạc sao cho âm thanh vang lên liền tiếng, không bị gián đoạn.

2. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KỸ THUẬT LEGATO

- Các nốt nhạc được thực hiện bằng cách khum tròn ngón tay, nhắc lên rồi nhấn/bỏ lần lượt xuống phím đàn (hình 1).
- Bàn tay không rời khỏi phím đàn khi đang thực hiện kỹ thuật *legato* (hình 2).
- Tránh giữ hai phím đàn cùng lúc (hình 3).
- Cổ tay không thấp hơn phím đàn (hình 4).



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

3. KÍ HIỆU *LEGATO* TRONG BẢN NHẠC

- Dấu hình vòng cung nối các nốt nhạc khác nhau.



- Các nốt nhạc đi kèm chú thích “*legato*” ghi phía trên hoặc dưới khuông nhạc.

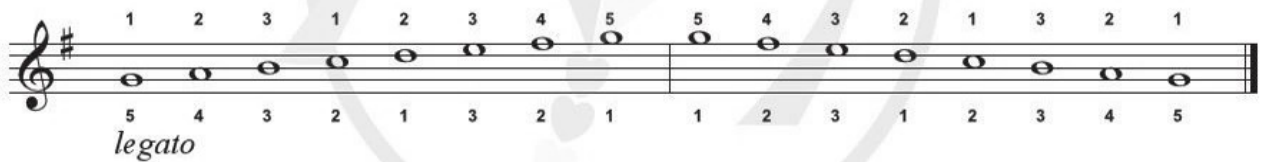


So sánh cách thực hiện kỹ thuật *non legato* và *legato*.



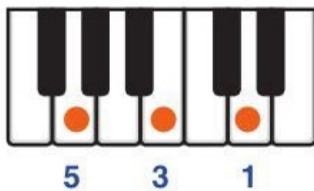
LUYỆN TẬP

1. Luyện ngón trên đàn phím điện tử với gam Son trưởng bằng kỹ thuật *legato*

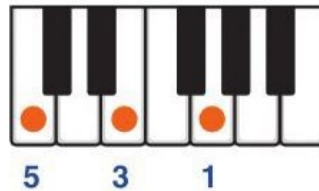


2. Thể hiện trên đàn bằng tay trái các hợp âm của giọng Son trưởng

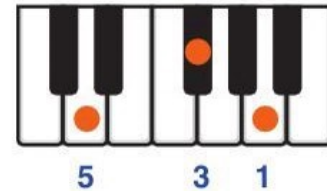
Hợp âm
Son trưởng
G



Hợp âm
Đô trưởng
C



Hợp âm
Rê trưởng
D



3. Bài luyện ngón số 4

Thực hành kỹ thuật *legato* với âm sắc phù hợp tùy chọn cùng máy đập nhịp.

- Thể hiện *Bài luyện ngón số 4* riêng từng tay theo số ngón cho sẵn.
- Thể hiện *Bài luyện ngón số 4* kết hợp cùng lúc hai tay (cách nhau một quãng 8).

Musical notation for 'Bài luyện ngón số 4' in G major, 4/4 time. The piece is written for two staves. The first staff contains measures 1-4, and the second staff contains measures 5-8. Fingerings are indicated by numbers 1-5 above or below notes. The word 'legato' is written below the first staff.

VẬN DỤNG

Hoàn tấu hai đàn phím điện tử bài *Làng tôi* bằng kỹ thuật *legato* với âm sắc và tiết điệu đậm phù hợp tùy chọn.

- Đàn phím điện tử 1: thể hiện giai điệu bằng tay phải.
- Đàn phím điện tử 2: thể hiện hợp âm bằng tay trái.

LÀNG TÔI (Trích)

Vừa phải, tha thiết

Nhạc và lời: HỒ BẮC

Musical notation for 'Làng Tôi' in G major, 3/4 time. The piece is written for two staves. The first staff contains measures 1-4, and the second staff contains measures 5-8. Fingerings are indicated by numbers 1-5 above or below notes. The word 'legato' is written below the first staff. Chords are indicated by letters G, C, D above the notes.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết chơi nhạc cụ với hình thức đọc tấu.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ và vị trí số ngón tay *Bài luyện ngón số 5* cùng tiết điệu đệm.
- Biết điều chỉnh cường độ sắc thái cho bài *Happy birthday*.



MỞ ĐẦU

Hoà tấu hai đàn phím điện tử bài *Làng tôi*.



KIẾN THỨC MỚI

1. KHÁI NIỆM

Độc tấu thường là hình thức biểu diễn tác phẩm âm nhạc viết cho nhạc cụ do một người thể hiện.

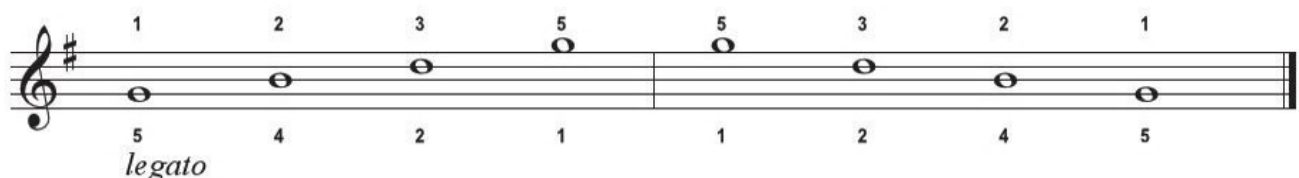
2. HƯỚNG DẪN ĐỌC TẤU ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

- Tìm hiểu sơ lược về tác giả và tác phẩm.
- Luyện tập thành thạo tác phẩm.
- Lựa chọn các nút chức năng phù hợp với cấu trúc tác phẩm (INTRO, FILL-IN/MAIN A/MAIN B, ENDING, STYLE/RHYTHM, VOICE/TONE,...).
- Phối hợp sử dụng các nút chức năng trong khi trình diễn.
- Thể hiện cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của tác phẩm.



LUYỆN TẬP

1. Luyện riêng từng tay với kỹ thuật *legato* hợp âm rải của giọng Son trưởng



1 2 3 5 5 3 2 1

5 4 2 1 1 2 4 5

legato

2. Thể hiện trên đàn bằng tay trái các nhóm hợp âm của giọng Son trưởng

G – C – G

G – D – G

C – G – D

D – G – C

G – C – D – G

3. Bài luyện ngón số 5

Thực hành kỹ thuật *legato* với âm sắc và tiết điệu đậm phù hợp tùy chọn.

- Tay phải: thể hiện giai điệu theo số ngón cho sẵn.
- Tay trái: thể hiện hợp âm.

legato



Độc tấu bài *Happy birthday* bằng kỹ thuật *legato* với âm sắc và tiết điệu đậm phù hợp tùy chọn.

- Tay phải: thể hiện giai điệu tay phải theo số ngón cho sẵn.
- Tay trái: thể hiện hợp âm.

HAPPY BIRTHDAY

Thong thả, trang trọng

Sáng tác: Patty Hill, Mildred J. Hill

Intro

1. C Main B 2. C D G Ending

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thể hiện đúng kỹ thuật *staccato* trên đàn phím điện tử.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái và vị trí số ngón tay *Bài luyện ngón số 6*.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ; duy trì được tốc độ ổn định của bài *Bingo* với kỹ thuật *staccato*.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái và nhịp độ; duy trì được tốc độ ổn định của bài *Maman oh Maman*.


MỞ ĐẦU

Hoà tấu hai đàn phím điện tử bài *Happy birthday*.


KIẾN THỨC MỚI
1. KHÁI NIỆM

Staccato trên đàn phím điện tử là kỹ thuật đàn nảy các nốt sao cho âm thanh vang lên ngắn, ngắt nhanh và sắc gọn.

2. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KỸ THUẬT STACCATO

- Các nốt nhạc được thực hiện bằng cách sử dụng đầu ngón tay bỏ nhanh xuống phím đàn và nảy lên ngay.
- Bàn tay và ngón tay luôn khum tròn (hình 1).
- Không bật bàn tay lên quá cao so với phím đàn (hình 2).
- Không di chuyển bàn tay ra khỏi khu vực bàn phím đàn (hình 3).



Hình 1



Hình 2



Hình 3

3. KÍ HIỆU *STACCATO* TRONG BẢN NHẠC

Dấu chấm ở phía trên hoặc dưới đầu nốt nhạc.

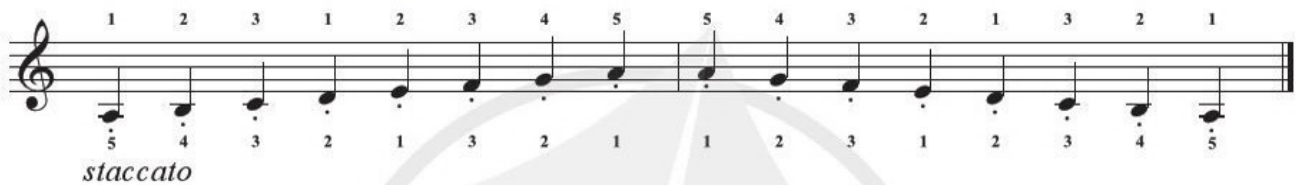


So sánh sự khác nhau của âm thanh khi thể hiện bằng kĩ thuật *non legato*, *legato* và *staccato*.

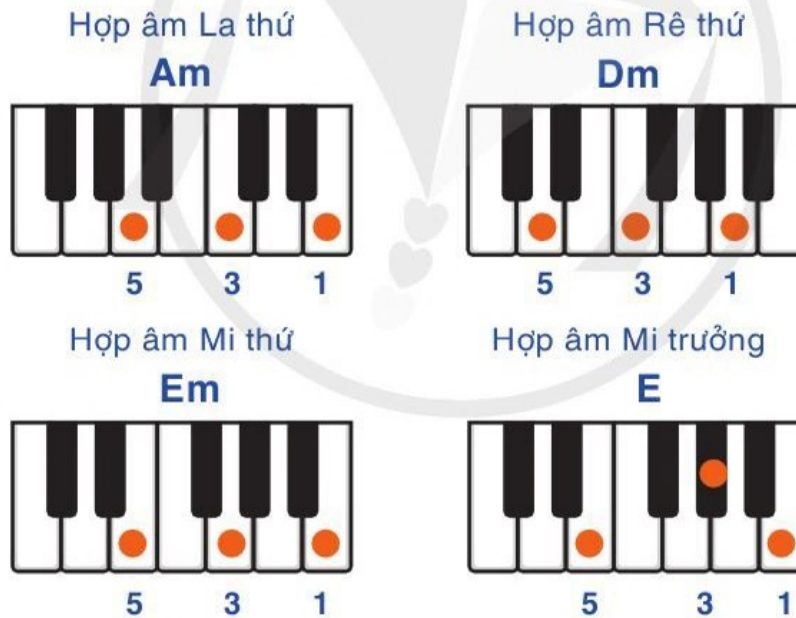


LUYỆN TẬP

1. Luyện ngón trên đàn phím điện tử với gam La thứ bằng kĩ thuật *staccato*



2. Thể hiện trên đàn bằng tay trái các hợp âm của giọng La thứ



3. Bài luyện ngón số 6

Thực hành kĩ thuật *staccato* với âm sắc phù hợp tùy chọn.

- Thể hiện *Bài luyện ngón số 6* bằng tay phải theo số ngón cho sẵn.
- Thể hiện *Bài luyện ngón số 6* kết hợp cùng lúc hai tay:
 - + Tay phải: thể hiện giai điệu.
 - + Tay trái: thể hiện hợp âm.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết chơi nhạc cụ với hình thức hoà tấu nhiều bè.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ và số ngón *Bài luyện ngón số 7*.
- Biết điều chỉnh cường độ sắc thái để tạo nên sự hài hoà cho bài *Sóng sông Danube*.

MỞ ĐẦU

Hoà tấu hai đàn phím điện tử bài *Maman oh Maman*.


KIẾN THỨC MỚI

1. KHÁI NIỆM

Hòa tấu thường là hình thức biểu diễn nhạc cụ do nhiều người cùng tham gia. Một số hình thức hoà tấu thường gặp như song tấu, tam tấu hoặc hợp tấu nhiều nhạc cụ,...

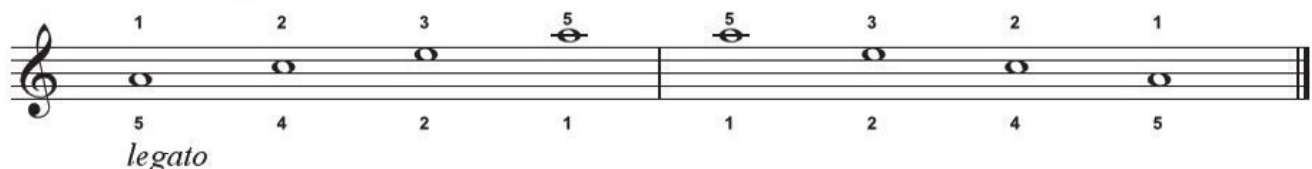
2. HƯỚNG DẪN HOÀ TẤU ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

- Tìm hiểu sơ lược về tác giả và tác phẩm.
- Luyện tập thành thạo từng bè.
- Lựa chọn các nút chức năng phù hợp với từng bè (VOICE, STYLE/RHYTHM,...).
- Luyện tập kết hợp các bè.
- Thể hiện cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của tác phẩm.

 Khi hoà tấu nhiều nhạc cụ, người trình diễn nên chú ý điều gì?

LUYỆN TẬP

1. Luyện hợp âm rải của giọng La thứ với kỹ thuật *legato*



2. Thể hiện trên đàn bằng tay trái các nhóm hợp âm của giọng La thứ

Am – Dm – Am

Am – Em – Am

Am – E – Am

Am – Dm – E – Am

3. Bài luyện ngón số 7

Thực hành kỹ thuật *legato* với âm sắc và tiết điệu đệm phù hợp tùy chọn.

– Thể hiện *Bài luyện ngón số 7* bằng tay phải theo số ngón cho sẵn.

– Thể hiện *Bài luyện ngón số 7* kết hợp cùng lúc hai tay:

+ Tay phải: thể hiện giai điệu.

+ Tay trái: thể hiện hợp âm.

Musical notation for 'Bài luyện ngón số 7' in 2/4 time. The melody is written on a treble clef staff. The notes are: G4 (finger 1), A4 (finger 5), B4 (finger 1), C5 (finger 5), B4 (finger 5), A4 (finger 1), G4 (finger 5), F4 (finger 5), E4 (finger 1), D4 (finger 5), C4 (finger 1). Above the staff, the chords are: Am, Am, Dm, E, Am, Am, Dm, Em, Am. The word 'legato' is written below the staff.



VẬN DỤNG

Hoà tấu bốn đàn phím điện tử bài *Sóng sông Danube* với âm sắc phù hợp tùy chọn và tiết điệu Waltz.

– Đàn phím điện tử 1: thể hiện bè 1 bằng tay phải.

– Đàn phím điện tử 2: thể hiện bè 2 bằng tay trái.

– Đàn phím điện tử 3: thể hiện bè 3 bằng tay trái.

– Đàn phím điện tử 4: thể hiện hợp âm bằng tay trái cùng tiết điệu Waltz.

SÓNG SÔNG DANUBE

Sáng tác: Iosif Ivanovici

Chuyển soạn: Nguyễn Hoàng Hậu

Êm dịu, nhịp nhàng

E

Am

Musical notation for 'Sóng sông Danube' in 3/4 time. It features four staves: Đàn 1 (right hand), Đàn 2 (left hand), Đàn 3 (left hand), and Đàn 4 (left hand). The key signature is one flat (E-flat). The tempo/mood is 'Êm dịu, nhịp nhàng'. The notation includes fingerings and chord symbols (E and Am) above the staves.

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thể hiện đúng cao độ, trường độ và vị trí số ngón tay *Bài luyện ngón số 8*.
- Biết điều chỉnh cường độ để tạo sự hài hoà.
- Biết đệm cho bài hát *Những bông hoa trong vườn Bác*.
- Biết hoà tấu bốn đàn phím điện tử bài *My Bonnie*.

**MỞ ĐẦU**

Hoà tấu bốn đàn phím điện tử bài *Sóng sông Danube*.

**KIẾN THỨC MỚI****1. KHÁI NIỆM**

Đệm hát bằng đàn phím điện tử là phương thức sử dụng các chức năng của đàn phím điện tử để hỗ trợ cho giọng hát trong biểu diễn trở nên sinh động và hấp dẫn hơn.

2. HƯỚNG DẪN ĐỆM HÁT BẰNG ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

– Chọn tiết điệu đệm và xây dựng hệ thống hợp âm đệm phù hợp với tính chất âm nhạc của ca khúc.

– Luyện tập sử dụng thành thạo các nút chức năng của đàn phím điện tử.

– Nhận biết đúng giai điệu chính của ca khúc; vị trí ngắt câu, vị trí lấy hơi của người hát.

– Đệm đàn đúng giọng của người hát.

– Biết điều chỉnh cường độ để tạo sự hài hoà giữa phần đệm và giọng hát.

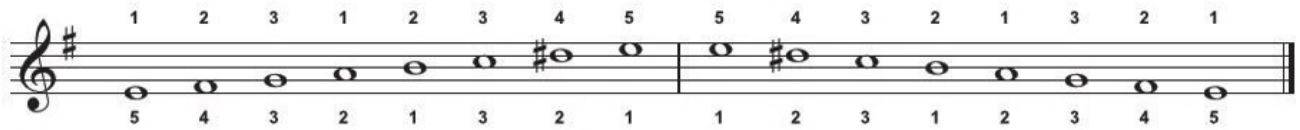


Nêu những ưu điểm khi đệm hát bằng đàn phím điện tử.



1. Luyện ngón trên đàn gam và rải của giọng Mi thứ bằng kỹ thuật *legato* hoặc *non legato*

• *Gam Mi thứ hoà thanh*



• *Rải Mi thứ*



2. Thể hiện trên đàn bằng tay trái các hợp âm của giọng Mi thứ

Hợp âm Mi thứ

Em



5 3 1

Hợp âm La thứ

Am



5 3 1

Hợp âm Si thứ

Bm



4 2 1

Hợp âm Si trưởng

B



4 2 1

3. Bài luyện ngón số 8

Thực hành kỹ thuật *legato* với âm sắc và tiết điệu đệm phù hợp tùy chọn.

– Thể hiện *Bài luyện ngón số 8* bằng tay phải theo số ngón cho sẵn.

– Thể hiện *Bài luyện ngón số 8* kết hợp cùng lúc hai tay:

+ Tay phải: thể hiện giai điệu.

+ Tay trái: thể hiện hợp âm.



legato



- Đệm hát ca khúc *Những bông hoa trong vườn Bác* trang 24.
- Hoà tấu đàn phím điện tử bài *My Bonnie* với âm sắc và tiết điệu đệm phù hợp tùy chọn.
 - + Đàn phím điện tử 1: thể hiện giai điệu bằng tay phải.
 - + Đàn phím điện tử 2: thể hiện bè 2 bằng tay phải.
 - + Đàn phím điện tử 3: thể hiện bè 3 bằng tay trái.
 - + Đàn phím điện tử 4: thể hiện hợp âm bằng tay trái cùng tiết điệu tùy chọn phù hợp.

MY BONNIE

Nhạc: Scotland

Chuyển soạn: Nguyễn Hoàng Hậu

Nhẹ nhàng, tình cảm

The musical score for 'My Bonnie' is presented in three systems, each with three staves. The first system contains five measures with chords G, C, G, C, and D. The second system contains six measures with chords G, C, G, C, D, and G. The third system contains four measures with chords G, C, D, and G. Fingerings are indicated by numbers 1-5 below the notes.

G C

Musical notation for the first system, measures 1-4. The key signature has two sharps (F# and C#). The first measure is marked with a 'G' chord and a fingering of '5' on the first staff. The second measure is marked with a 'G' chord and a fingering of '1'. The third measure is marked with a 'G' chord and a fingering of '3'. The fourth measure is marked with a 'C' chord and a fingering of '1'. The second and third staves show a sequence of eighth notes: G4, A4, B4, C5, B4, A4, G4. The first staff has a long note in the fourth measure with a fingering of '5'.

D G

Musical notation for the second system, measures 5-8. The key signature has two sharps (F# and C#). The fifth measure is marked with a 'D' chord and a fingering of '4'. The sixth measure is marked with a 'D' chord and a fingering of '2'. The seventh measure is marked with a 'D' chord and fingerings '1' and '2'. The eighth measure is marked with a 'G' chord and a fingering of '3'. The second and third staves show a sequence of eighth notes: G4, A4, B4, C5, B4, A4, G4. The first staff has a long note in the eighth measure with a fingering of '1'.





Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Âm nhạc chủ điệu	Sự trình bày âm nhạc với một bè giai điệu đóng vai trò chủ đạo, các bè còn lại mang chức năng phần đệm phụ hoạ.	22
Âm nhạc thế tục	Loại hình âm nhạc chủ yếu ở giai đoạn Âm nhạc cổ đại, nằm ngoài nhà thờ, tôn giáo, bao gồm Âm nhạc dân gian, Âm nhạc chuyên nghiệp bình dân/quý tộc.	22
Âm nhạc thính phòng (Chamber music)	Loại hình âm nhạc biểu diễn trong không gian khán phòng nhỏ, dùng để phân biệt với âm nhạc giao hưởng, các thể loại thanh nhạc lớn được biểu diễn ở không gian rộng.	22
Ấn tượng (Impressionism)	Trào lưu âm nhạc thế kỉ XX. Chịu ảnh hưởng từ hội hoạ của trường phái Nghệ thuật Ấn tượng. Chú trọng tới âm sắc, không gian và tính chuyển động.	54
Biểu hiện (Expressionism)	Trào lưu âm nhạc thế kỉ XX. Chịu ảnh hưởng của trường phái Nghệ thuật Biểu hiện. Tập trung tìm kiếm các cường độ biểu cảm, thể hiện cảm xúc và nhân quan riêng biệt của nghệ sĩ đối với thế giới xung quanh.	54
Cantata	Thể loại thanh nhạc quy mô lớn có sự tham gia của dàn nhạc giao hưởng, thường có tính chất trang trọng, tính anh hùng hoặc trữ tình.	37
Clavecin	Một loại đàn phím, tiền thân của đàn piano, được sử dụng rộng rãi vào giai đoạn Âm nhạc Phục hưng và Tiền cổ điển (Baroque).	22
Concerto	Thể loại âm nhạc viết cho một hoặc hai nhạc cụ hoà tấu với dàn nhạc, thường gồm nhiều chương.	30
Đàn harpe (Harpe)	Một nhạc cụ thuộc bộ dây loại dây gảy, có nguồn gốc lâu đời, số lượng dây tương đương với đàn piano.	15
Đàn Lyre	Một nhạc cụ thuộc bộ dây loại dây gảy, phổ biến từ thời Hy Lạp cổ đại.	15
Điệu thức 5 âm	Điệu thức gồm 5 âm thanh được sắp xếp theo một quy luật nhất định. Do quan hệ quãng giữa các âm liền kề sẽ tạo nên nhiều loại thang 5 âm với tên gọi khác nhau.	66

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Điệu thức Trung cổ (Mode)	Các điệu thức được sử dụng phổ biến trong âm nhạc phương Tây ở thời Trung Cổ, bao gồm các điệu thức Ionian, Dorian, Phrygian, Lydian, Mixolydian, Aeolian và Locrian.	15
Giao hưởng thơ	Thể loại giao hưởng một chương.	42
Hư từ	Những từ không có nghĩa, luôn đi kèm với thực từ. Một số hư từ phổ biến: i, a, ơ, ư, hò lơ, ầu ơ,...	44
Jazz	Phong cách âm nhạc bắt nguồn từ Mỹ cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, đặc trưng bởi tính ngẫu hứng.	54
Lối hát cộng minh	Lối hát có âm thanh không vang ở miệng mà rung động ở các khu vực khác như đầu, trán, hốc mũi, ngực,... Khi đó, âm thanh được cộng hưởng, trở nên vang và sáng hơn.	59
Nhịp $\frac{5}{4}$	Loại nhịp hỗn hợp có 5 phách trong một ô nhịp, mỗi phách có giá trị bằng một trường độ đen.	44
Nhạc kịch (Opera)	Thể loại âm nhạc tổng hợp, trong đó có các phần nhạc hoàn chỉnh dành cho thanh nhạc độc diễn, hợp xướng, dàn nhạc giao hưởng, có cốt truyện hoàn chỉnh, bao gồm việc bài trí sân khấu, diễn xuất, trang phục thay đổi theo các màn/cảnh.	36
Pop	Phong cách âm nhạc phổ biến từ giữa thế kỉ XX, có tính chất đại chúng, phù hợp với số đông.	72
Rock	Phong cách âm nhạc phổ biến từ giữa thế kỉ XX, có tính chất mạnh mẽ, quyết liệt.	72
Thanh nhạc (Vocal)	Thể loại âm nhạc sử dụng giọng người là phương tiện biểu hiện.	45
Thanh xướng kịch (Oratorio)	Thể loại thanh nhạc có quy mô lớn nhất viết cho dàn hợp xướng và dàn nhạc giao hưởng, thường có nội dung và cốt truyện hoàn chỉnh.	37

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	2
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH	2
PHẦN 1: KIẾN THỨC CHUNG	3
<i>Chủ đề 1.</i> Quê hương Việt Nam	3
<i>Chủ đề 2.</i> Khúc hát dân ca	10
<i>Chủ đề 3.</i> Tri ân thầy cô	16
<i>Chủ đề 4.</i> Nhớ về Bác	23
<i>Chủ đề 5.</i> Mùa xuân	31
<i>Chủ đề 6.</i> Hành khúc tuổi trẻ	38
<i>Chủ đề 7.</i> Hát ru	43
<i>Chủ đề 8.</i> Bài ca hoà bình	49
PHẦN 2: LỰA CHỌN	55
HÁT	55
<i>Bài 1.</i> Những vấn đề chung về hát	55
<i>Bài 2.</i> Hát dân ca	61
<i>Bài 3.</i> Hát ca khúc mang âm hưởng dân gian Việt Nam	65
<i>Bài 4.</i> Hát ca khúc nghệ thuật	68
<i>Bài 5.</i> Hát ca khúc nhạc nhẹ	71
<i>Bài 6.</i> Hát ca khúc hành khúc	74
<i>Bài 7.</i> Hát ca khúc quần chúng	77
<i>Bài 8.</i> Hát hợp xướng	80
NHẠC CỤ	85
<i>Bài 1.</i> Những vấn đề chung về đàn phím điện tử	85
<i>Bài 2.</i> Kỹ thuật <i>Non legato</i>	89
<i>Bài 3.</i> Một số tiết điệu đệm của đàn phím điện tử	92
<i>Bài 4.</i> Kỹ thuật <i>Legato</i>	94
<i>Bài 5.</i> Độc tấu đàn phím điện tử	97
<i>Bài 6.</i> Kỹ thuật <i>Staccato</i>	99
<i>Bài 7.</i> Hoà tấu bè cho đàn phím điện tử	102
<i>Bài 8.</i> Đệm hát bằng đàn phím điện tử	105
GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ	109

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

07 Hà Nội, Tp. Huế - Điện thoại: 0234.3834486

<http://huph.hueuni.edu.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc

TRẦN BÌNH TUYÊN

Chịu trách nhiệm nội dung:

Quyền Tổng biên tập

NGUYỄN CHÍ BẢO

Biên tập viên

NGUYỄN QUỐC TRIỀU

Trình bày bìa:

TRẦN TIỂU LÂM

Thiết kế sách:

VŨ HÀ

Sửa bản in:

ROÃN THỊ THUY

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm bản quyền nội dung:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị: **NGUYỄN NGÔ TRẦN ÁI**

Tổng Giám đốc: **VŨ BÁ KHÁNH**

*Địa chỉ: Tầng 5, toà nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 đường Nguyễn Phong Sắc,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.*

Trong sách có sử dụng một số hình ảnh trên internet. Trân trọng cảm ơn các tác giả.

ÂM NHẠC 10

Mã số:

ISBN:

In cuốn, khổ 19 x 26.5cm, tại

Địa chỉ:

Cơ sở in:

Số xác nhận đăng ký xuất bản:

Quyết định xuất bản số: /QĐ-..... ngày .../.../....

In xong và nộp lưu chiểu năm